



TẬP ĐOÀN VINGROUP – CÔNG TY CP



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc



Số: ~~168~~/2015/CV-TGD-VINGROUP

Hà Nội, ngày 07 tháng 4 năm 2015

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA  
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGĐCK TP HCM**

**Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước  
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP HCM**

Công ty: Tập đoàn Vingroup – Công ty CP (“Tập đoàn Vingroup”)  
Mã chứng khoán: VIC  
Địa chỉ trụ sở chính: Số 7, đường Bằng Lăng 1, khu đô thị sinh thái Vinhomes Riverside, phường Việt Hưng, quận Long Biên, Hà Nội  
Điện thoại: (84 4) 3974 9999  
Fax: (84 4) 3974 8888  
Người thực hiện công bố thông tin: Dương Thị Mai Hoa – Tổng Giám đốc  
Địa chỉ: Số 50, Ngõ Thọ Xương, phố Phủ Doãn, phường Hàng Trống, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội  
Điện thoại: (84 4) 3974 9999  
Fax: (84 4) 3974 8888  
Loại thông tin công bố:  24 giờ  72 giờ  bất thường  theo yêu cầu  định kỳ  
Nội dung thông tin công bố:

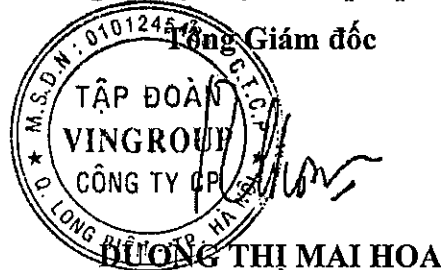
Hội đồng quản trị Tập đoàn Vingroup đã thông qua các nội dung họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2015 theo các tài liệu gửi kèm và thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Tập đoàn Vingroup: [www.vingroup.net](http://www.vingroup.net) mục Quan hệ cổ đông vào ngày 07/4/2015.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

**Người đại diện theo pháp luật**

Tài liệu gửi kèm:

- Tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2015



**Tập đoàn Vingroup**

Số 7, đường Bằng Lăng 1,  
Khu đô thị sinh thái Vinhomes Riverside,  
phường Việt Hưng, quận Long Biên, Hà Nội

Đt +84 4 3974 9999

Fax +84 4 3974 8888

[www.vingroup.net](http://www.vingroup.net)





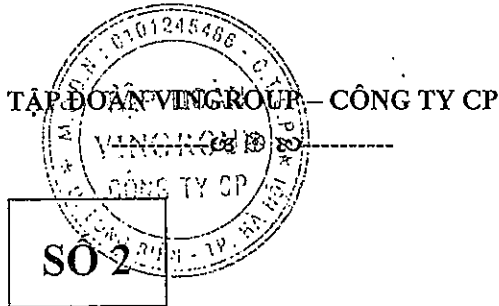
**CHƯƠNG TRÌNH DỰ KIẾN HỌP**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2015**  
**TẬP ĐOÀN VINGROUP – CÔNG TY CP**

**Thời gian:** 8h30 Thứ Năm - ngày 23/4/2015

**Địa điểm:** Trung tâm Hội nghị Almaz, Đường Hoa Lan, Khu đô thị sinh thái Vinhomes Riverside, phường Phúc Lợi, quận Long Biên, Hà Nội

Thời gian	Nội dung chi tiết	Chủ trì
08h30 – 09h00	Đăng ký đại biểu tham dự cuộc họp và phát tài liệu	Ban Tổ chức
09h00 – 09h05	Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông	Trưởng Ban kiểm tra tư cách cổ đông
09h05 – 09h10	Giới thiệu Đoàn Chủ tịch và Chủ tọa cuộc họp	MC
09h10 – 09h20	Khai mạc cuộc họp, Chỉ định Thư ký và Bầu Ban Kiểm phiếu	Đoàn Chủ tịch
09h20 – 09h50	1. Thông qua chương trình họp	Đoàn Chủ tịch
	2. Báo cáo công tác quản lý kinh doanh năm 2014 của HĐQT	Đoàn Chủ tịch
	3. Báo cáo của Ban Giám đốc về tình hình kinh doanh năm 2014	Tổng Giám đốc
	4. Báo cáo của BKS về hoạt động quản lý công ty năm 2014 của HĐQT và Ban Giám đốc	Trưởng BKS
	5. Báo cáo tài chính năm 2014 đã được kiểm toán	Kế toán trưởng
	6. Tờ trình về phương án sử dụng lợi nhuận sau thuế năm 2014	Đoàn Chủ tịch
	7. Tờ trình phê duyệt lại phương án phát hành thêm cổ phần và hoán đổi cổ phần	Đoàn Chủ tịch
	8. Tờ trình phê duyệt thôi lao cho thành viên HĐQT và BKS	Đoàn Chủ tịch
	9. Tờ trình thay đổi tên viết tắt và bổ sung ngành nghề kinh doanh	Đoàn Chủ tịch
	10. Tờ trình sửa đổi, bổ sung Điều lệ	Đoàn Chủ tịch
	11. Báo cáo tình hình triển khai các Dự án	Giám đốc phát triển Dự án
09h50 – 10h20	Trao đổi thảo luận	Đoàn chủ tịch
10h20 – 10h40	Hướng dẫn biểu quyết và tiến hành biểu quyết thông qua các nội dung của Đại hội	Ban Kiểm phiếu
10h40 – 11h10	Kiểm phiếu - Nghỉ giải lao	Ban Kiểm phiếu
11h10 – 11h20	Công bố kết quả kiểm phiếu	Trưởng Ban kiểm phiếu
11h20 – 11h30	Thông qua Biên bản cuộc họp và Bế mạc Đại hội	Đoàn Chủ tịch





CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

----- 03 00 -----

Hà Nội, ngày 02 tháng 4 năm 2015

## BÁO CÁO CÔNG TÁC QUẢN LÝ KINH DOANH NĂM 2014 CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Kính gửi: **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

### 1. Tình hình hoạt động của Tập đoàn Vingroup trong năm 2014

Cùng với sự hồi phục của nền kinh tế, năm 2014 là năm ghi dấu ấn thành công của Tập đoàn Vingroup trên mọi lĩnh vực hoạt động. Doanh thu thuần hợp nhất đạt 27.724 tỷ đồng, tăng 51%, lợi nhuận gộp từ hoạt động kinh doanh đạt 10.439 tỷ đồng, tăng 48%, lợi nhuận sau thuế đạt 3.776 tỷ đồng, trong đó lợi nhuận sau thuế từ hoạt động kinh doanh chính (không bao gồm lợi nhuận từ hoạt động chuyển nhượng cổ phần) đạt 3.689 tỷ đồng, tăng 27% so với năm 2013.

*Trong lĩnh vực bất động sản*, các công trường của Tập đoàn Vingroup tiếp tục có một năm hoạt động không ngừng nghỉ để hoàn thiện các dự án đã có và triển khai hàng loạt dự án mới. Theo đó, Tập đoàn đã ghi nhận tổng doanh thu chuyển nhượng bất động sản ở mức kỷ lục là 21.772 tỷ đồng, tăng trưởng 49% so với năm 2013. Nguồn doanh thu nêu trên chủ yếu đến từ các dự án đã được khởi công xây dựng trong các năm trước như Vinhomes Times City, Vinhomes Royal City, Vinhomes Riverside. Bên cạnh đó, Tập đoàn Vingroup cũng đã và đang thi công, mở bán các dự án trọng điểm mới ở Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh như Vinhomes Nguyễn Chí Thanh - Hà Nội, Vinhomes Times City – Giai đoạn 2 (Park Hill) và Vinhomes Central Park. Đặc biệt, đại dự án Vinhomes Central Park là dự án lớn đầu tiên của Vingroup tại TP. Hồ Chí Minh có quy mô bậc nhất với nhiều điểm nhấn vượt trội như tòa nhà Landmark cao nhất Việt Nam, bến thuyền 5 sao...

*Trong lĩnh vực bán lẻ*, với việc khai trương TTTM Vincom Hạ Long tại tỉnh Quảng Ninh, năm 2014 đã đánh dấu sự mở rộng của hệ thống TTTM Vincom ra ngoài địa bàn Hà Nội và TP. Hồ Chí Minh, nâng tổng diện tích mặt bằng bán lẻ của toàn chuỗi Vincom Retail lên thành 513.690m<sup>2</sup> với tổng số 6 TTTM đã đi vào hoạt động. Các TTTM đều có tỷ lệ lấp đầy cao, bao gồm chuỗi tiện ích vượt trội như khu mua sắm đẳng cấp, khu vực ẩm thực phong phú, rạp chiếu phim, khu vui chơi giải trí... khẳng định uy tín và vị thế dẫn đầu thị trường bán lẻ của Vingroup tại Việt Nam.

Bên cạnh việc tiếp tục mở rộng hệ thống TTTM, năm 2014 cũng là năm bán lẻ, đánh dấu bước tiến chiến lược của Vingroup vào thị trường bán lẻ với sự kiện ra mắt chuỗi siêu thị và cửa hàng tiện ích VinMart và VinMart+. Đến cuối năm 2014, đã có 23 siêu thị và cửa hàng tiện ích VinMart và VinMart+ đi vào hoạt động trên nhiều tỉnh thành lớn trên cả nước. Cũng nằm trong chiến lược mở rộng thị trường bán lẻ, Vingroup ra mắt thị trường hàng loạt thương hiệu mới như: VinFashion (lĩnh vực sản xuất và kinh doanh thời trang, với thương hiệu EMIGO), BFF (lĩnh vực phân phối thời trang quốc tế), VinDS (chuỗi siêu thị tổng hợp), VinPro (bán lẻ điện máy). Đặc biệt, Vingroup đang hoàn tất những bước cuối cùng để ra mắt thương hiệu thương mại điện tử "A Đây Rồi" sau một thời gian ấp ủ và chuẩn bị kỹ càng để cùng các công ty con trong lĩnh vực bán lẻ khác của Tập đoàn mở rộng phạm vi hoạt động và chiếm lĩnh thị trường.

*Trong lĩnh vực du lịch, nghỉ dưỡng, vui chơi giải trí*, trong năm 2014 Vinpearl đã khai trương quần thể du lịch nghỉ dưỡng Vinpearl Phú Quốc chỉ sau 10 tháng thi công thần tốc, nâng tổng số phòng khách sạn của toàn hệ thống lên 1.535 phòng, tăng gấp hai lần so với năm 2013.

Các khách sạn của Vinpearl năm 2014 đã đón tổng cộng 150.242 lượt khách, tăng 20% so với năm 2013, trong đó có lượng khách nước ngoài chiếm 56%, đạt tổng doanh thu<sup>1</sup> là 1.349 tỷ đồng, tăng 29% so với năm 2013.

Bên cạnh mảng khách sạn, năm 2014, Vinpearl cũng ra mắt thương hiệu mới: Vinpearl Premium trong mảng bất động sản nghỉ dưỡng tại Nha Trang, Đà Nẵng và Phú Quốc, đồng thời tích cực đẩy mạnh tiến độ xây dựng các dự án này.

Song hành cùng Vinpearl, các khu vui chơi giải trí Vinpearl Land cũng có một năm hoạt động ấn tượng và hiệu quả với tổng doanh thu<sup>1</sup> đạt 905 tỷ đồng, tăng 59% so với năm trước, đồng thời khai trương 2 cơ sở mới tại Phú Quốc và Hạ Long.

*Trong lĩnh vực y tế*, năm 2014 Vinmec đạt tổng doanh thu<sup>1</sup> là 670 tỷ đồng, tăng tới 133% so với năm ngoái; phục vụ và chăm sóc hàng vạn lượt bệnh nhân và thực hiện hàng nghìn ca phẫu thuật. Trong chiến lược phát triển hệ thống khám chữa bệnh tiêu chuẩn quốc tế, Tập đoàn cũng đã khởi công xây dựng Bệnh viện Vinmec Phú Quốc, đồng thời công bố lộ trình phát triển 10 bệnh viện và 1 trường đại học Y trong vòng 5 năm tới.

*Trong lĩnh vực giáo dục*, Vinschool đã có bước tiến kỷ lục trong năm 2014 với việc liên tục mở rộng quy mô và tổ chức lễ khai giảng đầu tiên của Trường phổ thông liên cấp Vinschool, nâng tổng số học sinh trên toàn hệ thống lên hơn 6.300 em. Chỉ sau hơn hai năm đi vào hoạt động, thương hiệu Vinschool đã đạt được tiến bộ vượt bậc và ngày càng khẳng định uy tín bởi triết lý giáo dục sâu sắc, hướng tới sự phát triển toàn diện của các thế hệ học sinh.

Để có một năm 2014 hoạt động hiệu quả, Vingroup đã nỗ lực phát huy tối đa sức mạnh nội tại, đặc biệt là sức mạnh của hệ thống quản trị. Có thể khẳng định, năm 2014 là năm thành công với công cuộc “Chuyển đổi Vingroup”. Sau 12 tháng liên tục triển khai, “tinh thần P&Ls” đã lan tỏa rất nhanh trong các đơn vị và các P&Ls đều có sự trưởng thành rõ rệt cả về quy mô và tầm vóc.

Các Ban và phòng chuyên môn của Tập đoàn đến nay cũng đã có sự định hình rõ nét về vai trò định hướng, hỗ trợ và kiểm soát các P&Ls, đảm bảo tính nhất quán xuyên suốt và hiệu quả hoạt động cho toàn hệ thống. Tuy vẫn còn phải tiếp tục nâng cấp và hoàn thiện nhưng có thể nói, Vingroup đang quyết liệt thay đổi, cải tổ hàng ngày, hàng giờ nhằm hướng tới một hệ thống quản trị ưu việt, phù hợp với thông lệ quốc tế và đảm bảo được việc kiểm soát hiệu quả hoạt động của các P&Ls ở tầm vĩ mô.

*Chi tiết mời Quý vị xem trong bản Báo cáo của Ban Giám đốc và Báo cáo tình hình triển khai Dự án gửi kèm.*

## 2. Hoạt động của Hội đồng quản trị (“HĐQT”)

### Các hoạt động chung:

Trong năm 2014, HĐQT đã ban hành các nghị quyết thông qua nhiều chủ trương quan trọng đối với hoạt động và định hướng phát triển của Tập đoàn Vingroup, trong đó có một số nội dung chính như sau:

- Tiếp tục kiện toàn, cơ cấu, sắp xếp bộ máy tổ chức và hoạt động, bổ nhiệm các cán bộ lãnh đạo và quản lý của Tập đoàn và các công ty con.
- Thông qua việc chi trả cổ tức bằng tiền mặt và cổ phiếu cho các cổ đông từ lợi nhuận lũy kế sau thuế năm 2013.
- Thông qua việc tăng vốn điều lệ do phát hành thêm cổ phần để trả cổ tức bằng cổ phần và chuyển đổi Trái phiếu quốc tế thành cổ phần.

### Hoạt động giám sát của HĐQT

Thực hiện theo đúng quy định tại Điều lệ, quy chế quản trị, các quy định, quy chế quản lý nội bộ và pháp luật hiện hành, cụ thể:

- Tổ chức giám sát việc thực hiện các Dự án;
- Chuẩn bị nguồn vốn cho các Dự án đã, đang và sẽ triển khai;

<sup>1</sup> Doanh thu hoạt động thực tế bao gồm doanh thu nhận được từ các công ty con trong nhóm

- Chủ trì, chỉ đạo và tổ chức thành công cuộc họp Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2014 vào ngày 18/4/2014;
- Tổ chức chỉ đạo thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo tài chính năm 2014, báo cáo tài chính các quý, báo cáo tài chính bán niên và báo cáo thường niên 2014;
- Giám sát thực hiện các nghị quyết của HĐQT và ĐHĐCĐ đã ban hành, kiểm tra hoạt động điều hành của Ban Giám đốc trong các hoạt động kinh doanh;
- Giám sát, chỉ đạo công bố thông tin với mục tiêu đảm bảo tính minh bạch, kịp thời theo đúng quy định;
- Giám sát hoạt động quản lý của Ban Giám đốc nhằm nâng cao hiệu quả kinh doanh và hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đã đặt ra trong năm 2014.

### 3. Định hướng hoạt động năm 2015:

Năm 2015 được Tập đoàn xác định sẽ là một năm “Bứt phá” trên tất cả các mặt trận với nhiệm vụ trọng tâm là tập trung tăng trưởng, mở rộng và chiếm lĩnh thị trường trên các lĩnh vực kinh doanh. Bên cạnh đó, Tập đoàn Vingroup cũng chú trọng đầu tư chiều sâu cho nguồn nhân lực, tinh gọn bộ máy nhằm giữ vững vị thế của một trong những Tập đoàn kinh tế tư nhân hàng đầu tại Việt Nam, vươn tầm ra khu vực và thế giới.

*Về hoạt động kinh doanh:* tiếp tục duy trì nguồn thu ổn định và liên tục tăng trưởng từ các dự án Bất động sản nhà ở Vinhomes, hệ thống TTTM Vincom, chuỗi khách sạn nghỉ dưỡng Vinpearl, vui chơi giải trí Vinpearl Land, hệ thống giáo dục, y tế Vinschool và Vinmec và đặc biệt là các thương hiệu trong lĩnh vực Bán lẻ của Tập đoàn.

Trong năm 2015, Vingroup sẽ khởi công nhiều dự án bất động sản, xây dựng và hoàn thiện 3 quần thể nghỉ dưỡng Vinpearl Premium tại Nha Trang, Phú Quốc, đồng thời đưa vào hoạt động khu resort đầu tiên của Vingroup tại miền Bắc là Vinpearl Hạ Long.

Tập đoàn cũng sẽ tiếp tục khai trương mới và sở hữu 25 TTTM trên cả nước; khởi công 5 cơ sở mới của Vinpearl Land và xây dựng 4 bệnh viện Vinmec tại Quảng Ninh, Nha Trang, Phú Quốc và TP. Hồ Chí Minh.

Trong lĩnh vực bán lẻ, thương hiệu thương mại điện tử A Đây Rồi sẽ chính thức ra mắt và được kỳ vọng sẽ có ưu thế vượt trội và sức công phá lớn trên thị trường thương mại điện tử. Các công ty trong lĩnh vực bán lẻ như VinMart, VinPro, VinDS, VinFashion, BFF cũng sẽ đẩy mạnh tốc độ mở cửa hàng, tăng độ phủ và chiếm lĩnh thị trường.

Đặc biệt, trong năm 2015, Tập đoàn Vingroup mới đây đã công bố đầu tư vào nông nghiệp - một lĩnh vực tiềm năng với thương hiệu VinEco nhằm cung cấp nguồn thực phẩm sạch, an toàn cho người tiêu dùng, sản xuất các sản phẩm rau quả hữu cơ, đáp ứng các nhu cầu chuyên biệt; đồng thời đi sâu nghiên cứu và sản xuất một số loại nông sản thế mạnh của Việt Nam, hướng tới việc cạnh tranh và xuất khẩu ra thị trường quốc tế.

*Về công tác quản lý và chất lượng dịch vụ:* không ngừng hoàn thiện quy trình quản lý, nâng cao chất lượng, tiêu chuẩn dịch vụ và tiện ích đối với hệ thống dự án mang thương hiệu Vinhomes, hệ thống TTTM Vincom, chuỗi khách sạn, khu nghỉ dưỡng Vinpearl, các khu vui chơi giải trí mang thương hiệu Vinpearl Land, hệ thống y tế chất lượng cao Vinmec, hệ thống trường học chất lượng cao Vinschool, hệ thống siêu thị VinMart, VinPro và các thương hiệu khác.

*Về hoạt động quản trị doanh nghiệp:* năm 2015, Vingroup sẽ triển khai “Dự án cải cách hệ thống quản trị”, hướng tới các mục tiêu chính là: Cải tổ toàn bộ hệ thống quản trị hướng tới các thông lệ quản trị tốt nhất trên thị trường nhưng đảm bảo phát huy được bản sắc riêng và các giá trị cốt lõi của Vingroup; tối ưu hóa các công cụ quản trị nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động, tăng năng suất lao động, đồng thời phải gắn được lợi ích của từng cá nhân với hiệu quả hoạt động của cơ sở/ bộ phận.

*Về nguồn vốn và đầu tư:* nghiên cứu các kế hoạch và triển khai đa dạng các hình thức huy động vốn hiệu quả trong và ngoài nước.

*Về quản trị nguồn nhân lực và xây dựng văn hóa doanh nghiệp:* Tập đoàn quyết liệt đẩy mạnh công tác đào tạo để nâng cao năng lực, tính chuyên nghiệp và kỷ luật, lan tỏa, phát huy hơn nữa văn hóa Vingroup cho đội ngũ cán bộ nhân viên. Đồng thời, Tập đoàn tiếp tục xây dựng chính sách thu hút nhân tài, tạo môi trường làm việc hiệu quả, từ đó khẳng định vị thế là doanh nghiệp có môi trường làm việc tốt nhất Việt Nam.

Nơi nhận:

- Như trên;

- Lưu Văn phòng Tập đoàn Vingroup.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

(đã ký)

**Phạm Nhật Vượng**



*Ghi chú:* Tài liệu này có thể được sửa đổi, bổ sung thích hợp và trình ĐHDCĐ xem xét, quyết định tại Đại hội.

20





Hà Nội, ngày 02 tháng 4 năm 2015

**BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC VỀ TÌNH HÌNH KINH DOANH NĂM 2014  
CỦA TẬP ĐOÀN VINGROUP - CÔNG TY CP**

**Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

Năm 2014, nền kinh tế Việt Nam đã có những tín hiệu khởi sắc dù phải đối diện với nhiều thách thức do hậu quả của cuộc suy thoái kinh tế toàn cầu. Đón bắt xu hướng mới, Tập đoàn Vingroup - Công ty CP ("Tập đoàn Vingroup") đã nhanh chóng chuyển mình quyết liệt, đạt được kết quả cao trong hoạt động kinh doanh cốt lõi và gia nhập vào những lĩnh vực mới nhiều tiềm năng. Bằng chiến lược linh hoạt cùng hành động quyết liệt, ý chí vững vàng của toàn thể Ban Lãnh đạo Tập đoàn và các Công ty thành viên, Tập đoàn Vingroup đã đạt được các kết quả khả quan trong hoạt động kinh doanh năm 2014 - thể hiện qua các con số sau (số liệu Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2014 theo chuẩn mực kế toán Việt Nam):

**1. Doanh thu thuần:**

Năm 2014, Tập đoàn Vingroup đã đạt mức doanh thu thuần là 27.724 tỷ đồng, tăng 51% so với năm 2013, mức tăng doanh thu chủ yếu nhờ vào tăng nguồn thu từ tất cả các hoạt động kinh doanh cốt lõi của tập đoàn như : doanh thu chuyển nhượng bất động sản đạt 21.772 tỷ đồng tăng 49%; doanh thu cho thuê TTTM/Văn phòng đạt 2.129 tỷ đồng, tăng 18%; doanh thu<sup>1</sup> kinh doanh khách sạn, du lịch và vui chơi giải trí đạt 2.254 tỷ đồng, tăng 40%; và đặc biệt là mức tăng trưởng từ doanh thu<sup>1</sup> cung cấp dịch vụ bệnh viện đạt 670 tỷ đồng, tăng 133% so với năm 2013

**2. Lợi nhuận sau thuế:** Lợi nhuận sau thuế năm 2014 đạt 3.776 tỷ đồng.

**3. Thực hiện các nghĩa vụ nộp thuế:**

- Tổng số thuế phải nộp trong năm 2014 của Tập đoàn Vingroup là 3.953 tỷ đồng, trong đó thuế thu nhập doanh nghiệp là 1.483 tỷ đồng, thuế giá trị gia tăng là 1.662 tỷ đồng, các loại thuế khác 808 tỷ đồng.
- Tổng số thuế Tập đoàn Vingroup đã nộp cho Ngân sách Nhà nước trong năm 2014 là 4.166 tỷ đồng trong đó thuế thu nhập doanh nghiệp là 1.911 tỷ đồng, thuế giá trị gia tăng là 1.449 tỷ đồng, các loại thuế khác 806 tỷ đồng.

**4. Thu nhập cho Cổ đông:**

Trên cơ sở số liệu đã được kiểm toán bởi Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Ernst & Young Việt Nam, toàn bộ lãi sau thuế năm 2014 của cổ đông Công ty mẹ là 3.159 tỷ đồng. Lãi cơ bản trên một cổ phiếu của năm 2014 là: 2.447 đồng.

**TẬP ĐOÀN VINGROUP – CÔNG TY CP**

**Tổng Giám đốc**

Nơi nhận:

- Như trên;

- Lưu Văn phòng Tập đoàn Vingroup.

(đã ký)

**Dương Thị Mai Hoa**

Ghi chú: Tài liệu này có thể được sửa đổi, bổ sung thích hợp và trình ĐHCĐ xem xét, quyết định tại Đại hội.

<sup>1</sup> Doanh thu hoạt động thực tế bao gồm doanh thu nhận được từ các công ty con trong nhóm



TẬP ĐOÀN VINGROUP - CÔNG TY CP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

----- 03 00 00 -----

SỐ 4

Hà Nội, ngày 02 tháng 4 năm 2015

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT VỀ HOẠT ĐỘNG QUẢN LÝ CÔNG TY NĂM 2014  
CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN GIÁM ĐỐC**

Kính gửi: **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

Bước qua năm 2014, tình hình kinh tế - chính trị thế giới còn rất nhiều bất ổn, xung đột và diễn biến khó lường. Trong bối cảnh không thuận lợi như vậy, Việt Nam vẫn duy trì được sự ổn định và bức tranh kinh tế xã hội cũng có nhiều chuyển biến tích cực. Mặc dù chưa thực sự khởi sắc trong mọi lĩnh vực song những thành tựu đạt được trong năm 2014 là hết sức khả quan. Thị trường bất động sản cũng đã có những tín hiệu phục hồi, lòng tin của người tiêu dùng đã tăng lên nhưng sức mua còn thấp cộng với sự tác động của tình hình thế giới và khu vực cũng phần nào hạn chế thị trường khởi sắc thực sự. Trong bối cảnh chung còn nhiều khó khăn và thách thức, hoạt động kinh doanh của Tập đoàn Vingroup - Công ty CP ("Tập đoàn Vingroup") đã phải chịu nhiều áp lực. Tuy nhiên, với tinh thần quyết tâm, ý chí và bản lĩnh kinh doanh của Vingroup đã được thể hiện rõ ràng trong năm 2014 vừa qua, cùng với sự nỗ lực vượt bậc của Ban Lãnh đạo cũng như toàn thể cán bộ nhân viên, Tập đoàn Vingroup đã vững vàng vượt qua năm 2014 đầy thách thức, hoạt động kinh doanh mở rộng và đạt được kết quả tích cực, tiếp tục khẳng định vị thế là một trong những tập đoàn kinh tế tư nhân hàng đầu của Việt Nam.

Trong phạm vi trách nhiệm, chức năng và quyền hạn của Ban Kiểm soát ("BKS") theo quy định tại Điều lệ Tập đoàn Vingroup, tuân thủ các quy định của Luật Doanh nghiệp, quy chế hoạt động của Công ty niêm yết, quy chế quản trị công ty, BKS trong năm 2014 đã nỗ lực hoàn thành các công việc như giám sát, kiểm tra tính tuân thủ các quy định của Pháp luật, Điều lệ Tập đoàn Vingroup liên quan tới công tác kế toán, tài chính, hoạt động đầu tư, xây dựng cơ bản, khai thác và vận hành các dự án bất động sản và khu du lịch, đồng thời cũng tiến hành kiểm tra đánh giá Báo cáo tài chính của Tập đoàn Vingroup cũng như các công ty thành viên trong Tập đoàn.

Thay mặt BKS, tôi xin báo cáo Đại hội các nội dung sau:

**1. Về tình hình tài chính của Tập đoàn Vingroup:**

BKS thống nhất với các nội dung của Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất năm 2014 đã được Ban Giám đốc của Tập đoàn Vingroup lập và được Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam kiểm toán. Báo cáo tài chính đã phản ánh chính xác tình hình tài chính của Tập đoàn Vingroup tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2014, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho giai đoạn tài chính từ 01/01/2014 đến 31/12/2014.

Các chỉ tiêu cơ bản thực hiện trong năm 2014 thể hiện trên báo cáo tài chính hợp nhất như sau:



**a. Về kết quả kinh doanh:**

- Doanh thu thuần : 27.724 tỷ đồng
- Tổng lợi nhuận gộp : 10.439 tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế : 3.776 tỷ đồng

**b. Về tài sản của Tập đoàn Vingroup:**

- Tài sản ngắn hạn : 34.876 tỷ đồng
- Tài sản dài hạn : 55.609 tỷ đồng
- Tổng tài sản : 90.485 tỷ đồng

**c. Vốn chủ sở hữu (bao gồm Vốn chủ sở hữu và Lợi ích của cổ đông thiểu số): 27.284 tỷ đồng**

**d. Tổng kết:**

Năm 2014 là 1 năm vừa khai thác các dự án đã đầu tư vừa bắt tay triển khai các dự án mới và mở rộng, phát triển các lĩnh vực kinh doanh mới. Doanh thu thuần của Tập đoàn Vingroup đạt mức 27.724 tỷ đồng, tăng tới trên 51% so với năm 2013. Lợi nhuận sau thuế đạt 3.776 tỷ, tăng 27% so với năm 2013. Có thể nói, trong bối cảnh khó khăn chung của thị trường việc duy trì và tăng trưởng được các chỉ tiêu về doanh thu và lợi nhuận như nêu trên cũng đã là một thành tích nổi bật của Tập đoàn Vingroup trong năm 2014.

**2. Đánh giá việc tuân thủ pháp luật, thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị**

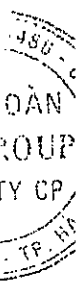
Trong năm 2014, cùng với việc đẩy nhanh tốc độ phát triển mở rộng kinh doanh với hàng loạt lĩnh vực và sản phẩm mới, Tập đoàn vẫn duy trì được hiệu quả kinh doanh cao, song song với việc tiếp tục triển khai nhiều dự án mới. Tuân thủ đầy đủ nghiêm túc các quy định của pháp luật luôn được xác định là một nhiệm vụ quan trọng đối với toàn Tập đoàn Vingroup.

Trong quá trình kiểm tra, theo dõi và đánh giá, các hoạt động của Tập đoàn Vingroup trong năm 2014 được đảm bảo an toàn bền vững, tuân thủ theo đúng quy định pháp luật của Nhà nước. Việc thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị ("HĐQT") cũng đã được các cấp quản lý, các bộ phận chức năng nghiêm túc thực hiện và giám sát chặt chẽ. Trong phạm vi quyền hạn, trách nhiệm của mình, BKS đánh giá Ban Giám đốc Tập đoàn Vingroup và các công ty thành viên cũng như các phòng ban liên quan đã tổ chức triển khai thực hiện tốt và không để xảy ra thiếu sót hay vi phạm nào lớn ảnh hưởng tới hoạt động của Tập đoàn.

**3. Công tác giám sát, kiểm tra thực hiện quy chế quản trị nội bộ công ty, các giao dịch của bên liên quan v.v.:**

Hoạt động của Tập đoàn Vingroup hiện đang diễn ra trên nhiều lĩnh vực và địa bàn khác nhau như: Đầu tư các dự án Bất động sản mới song song với khai thác vận hành các bất động sản đã hoàn thành, từng bước mở rộng ra các lĩnh vực bán lẻ, thời trang, giáo dục, y tế v.v. dẫn tới khối lượng nhân sự, tính chất công việc phức tạp và đa dạng. Nhờ việc thực hiện nghiêm túc quy chế quản trị công ty, các chương trình định hướng tái cấu trúc hoạt động và mô hình tổ chức từ tập đoàn tới các đơn vị thành viên, HĐQT đã chủ động trong việc chỉ đạo, điều hành, giám sát việc kiện toàn bộ máy và quy trình vận hành song song với đẩy mạnh hoạt động kinh doanh, đảm bảo hiệu quả, an toàn, đồng thời vẫn bám sát được các chiến lược phát triển đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Trong năm 2014, Ban Giám đốc cũng đã có nhiều nỗ lực trong việc tổ chức triển khai các hoạt động kinh doanh, đồng thời thực hiện tốt công tác quản trị nội bộ, hạn chế được nhiều rủi ro và sai phạm.

Năm 2014, Tập đoàn Vingroup đã thực hiện nghiêm túc đầy đủ các quy định cũng như các cam kết với các nhà đầu tư trong và ngoài nước, không để xảy ra sai phạm hay thiếu sót nào.



*[Handwritten signature]*

Bước sang năm 2015, với thế và lực mới, khối lượng công việc và những thách thức trở ngại sẽ ngày càng lớn, tiếp tục đặt ra những nhiệm vụ hết sức nặng nề cho HĐQT, Ban Giám đốc và cán bộ nhân viên. Khó khăn còn nhiều, đòi hỏi sự nỗ lực của từng thành viên trong Tập đoàn Vingroup cũng như sự ủng hộ và tin tưởng của Quý vị cổ đông. Trong hoạt động của BKS, để phát huy được vai trò và thực hiện tốt chức năng nhiệm vụ của mình, BKS sẽ phải nỗ lực nhiều hơn nữa và chúng tôi rất mong sẽ tiếp tục nhận được sự ủng hộ của các Quý vị cổ đông, HĐQT cũng như sự hợp tác và phối hợp chặt chẽ của Ban Giám đốc và các bộ phận nghiệp vụ trong toàn thể Tập đoàn Vingroup.

Nhân dịp Đại hội, thay mặt BKS, tôi xin gửi tới Quý vị cổ đông, HĐQT, Ban Giám đốc Tập đoàn Vingroup lời chúc sức khỏe và xin chúc Đại hội thành công tốt đẹp!

Xin cảm ơn.

**TM. BAN KIỂM SOÁT**

**Trưởng Ban Kiểm soát**

*Nơi nhận:*

- Như trên;

- Lưu Văn phòng Tập đoàn Vingroup.

(đã ký)

Nguyễn Thế Anh

*Ghi chú: Tài liệu này có thể được sửa đổi, bổ sung thích hợp và trình ĐHĐCĐ xem xét và quyết định tại Đại hội*



TẬP ĐOÀN VINGROUP CÔNG TY CP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----CS ☉ Ⓢ-----

Hà Nội, ngày 02 tháng 4 năm 2015

SỐ 5

## BÁO CÁO TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH NĂM 2014

Kính gửi: **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

Năm 2014, Tập đoàn Vingroup – Công ty CP (“Tập đoàn Vingroup”) đã có một năm hoạt động được đánh giá là thành công với các chỉ tiêu tài chính rất khả quan theo báo cáo tài chính và kết quả kinh doanh hợp nhất tại thời điểm 31/12/2014, cụ thể như sau:

### 1. Tăng trưởng tài sản:

Tổng tài sản của Tập đoàn Vingroup tăng 14.712 tỷ đồng (từ mức 75.773 tỷ đồng năm 2013 lên mức 90.485 tỷ đồng năm 2014), tương đương mức tăng 19%.

Các tài sản có thay đổi lớn trong năm như sau:

- Tài sản cố định và chi phí xây dựng cơ bản tăng 10.596 tỷ đồng chủ yếu từ việc hoàn thành và đưa vào hoạt động khu Resort, Golf và khu Vui chơi giải trí Vinpearl Phú Quốc từ tháng 11/2014 và Trung tâm ẩm thực, hội nghị và giải trí Almaz từ tháng 12/2014; tăng từ hoạt động đầu tư vào các dự án mới như Vinhomes Central Park, Vincom Megamall Thảo Điền, Vincom Thủ Đức .....
- Bất động sản đầu tư tăng 1.770 tỷ đồng chủ yếu từ hoàn thành và đưa vào khai thác trung tâm thương mại Vincom Center Hạ Long và các bất động sản để cho thuê tại công ty Vinhomes.
- Tài sản ngắn và dài hạn khác tăng 3.034 tỷ đồng do các khoản đặt cọc cho mục đích đảm bảo quyền được tham gia hợp tác thực hiện và phát triển các dự án bất động sản tiềm năng.
- Hàng tồn kho giảm 2.315 tỷ đồng do bán giao căn hộ, biệt thự tại các dự án Vinhomes Royal City, Vinhomes Times City và Vinhomes Riverside.

### 2. Nguồn vốn và vay nợ:

#### 2.1. Các nguồn vốn vay trong năm 2014:

Tổng vay nợ ngân hàng và các tổ chức tín dụng trong và ngoài nước của Tập đoàn Vingroup và các công ty con tại ngày 31/12/2014 là 33.336 tỷ đồng, trong đó vay ngắn hạn (bao gồm cả nợ dài hạn đến hạn trả trong vòng 12 tháng) là 1.321 tỷ đồng, vay và nợ dài hạn là gần 32.015 tỷ đồng.

Tổng nợ vay tăng hơn 5.952 tỷ đồng so với cuối năm 2013 là do các biến động nguồn vốn vay chủ yếu trong năm như sau:

- Khoản vay từ Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam với giá trị là : 2.875 tỷ đồng, thời hạn vay 7 năm với lãi suất bằng lãi suất tham khảo + 3,5%.
- Trái phiếu 4.000 tỷ đồng từ Ngân hàng Thương mại cổ phần Kỹ thương Việt nam có thời hạn 5 năm với lãi suất bằng lãi suất tham khảo + 4%.

- Giảm tổng nợ vay đối với các tổ chức tín dụng (chênh lệch giữa tổng vay mới và nợ vay đã trả) là khoảng 923 tỷ đồng.

## **2.2. Tăng nguồn vốn chủ sở hữu**

- Vốn cổ phần tăng 5.250 tỷ đồng do trái chủ chuyển đổi trái phiếu thành cổ phiếu và Tập đoàn phát hành thêm cổ phiếu từ lợi nhuận chưa phân phối.
- Thặng dư vốn cổ phần tăng 2.801 tỷ đồng chủ yếu từ việc chuyển đổi trái phiếu thành cổ phiếu.
- Trong năm Tập đoàn đã thực hiện việc tái phát hành 21,6 triệu cổ phiếu quỹ.
- Nguồn vốn tăng từ lợi nhuận sau thuế trong năm là 3.159 tỷ đồng.
- Trong năm, Tập đoàn đã thực hiện việc chia cổ tức bằng tiền mặt với tổng giá trị là 1.998 tỷ đồng.

## **3. Tăng trưởng doanh thu và lợi nhuận**

- Doanh thu thuần đạt 27.724 tỷ đồng, tăng 9.346 tỷ đồng so với năm 2013 (tương đương 51%).
- Lợi nhuận gộp cả năm đạt 10.439 tỷ đồng, tăng 48% so với năm 2013; tỷ lệ lợi nhuận gộp bình quân đạt 38% trên tổng doanh thu.
- Tổng lợi nhuận sau thuế đạt 3.776 tỷ đồng, trong đó lợi nhuận sau thuế của các cổ đông Công ty mẹ là 3.159 tỷ đồng.
- Tổng số thuế phải nộp phát sinh cho nhà nước (gồm thuế giá trị gia tăng, thu nhập doanh nghiệp và các loại thuế khác) là 3.953 tỷ đồng. Số thuế đã nộp trong năm là 4.166 tỷ đồng.

**TẬP ĐOÀN VINGROUP – CÔNG TY CP**

**Tổng Giám đốc**

*Nơi nhận:*

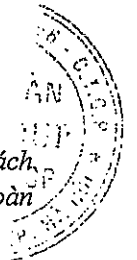
- Như trên;
- Lưu Văn phòng Tập đoàn Vingroup.

(đã ký)

**Dương Thị Mai Hoa**

Ghi chú:

- Báo cáo Tài chính năm 2014 của Tập đoàn Vingroup đã được Kiểm toán bởi Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Ernst & Young Việt Nam và đã được công bố trên website của Tập đoàn Vingroup: [www.vingroup.net](http://www.vingroup.net).

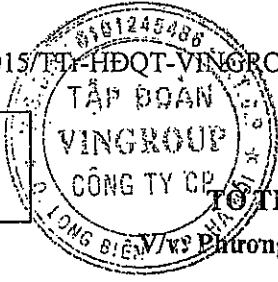




Số: 05/2015/HĐQT-VINGROUP

Hà Nội, ngày 02 tháng 4 năm 2015

**SỐ 6**



**TỜ TRÌNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**Phương án sử dụng lợi nhuận sau thuế năm 2014**

Kính gửi: **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

Dựa trên cơ sở số liệu đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam, lợi nhuận sau thuế lũy kế đến thời điểm 31/12/2014 của Tập đoàn Vingroup trên Báo cáo tài chính riêng là 2.053.772.082.866 đồng và trên Báo cáo tài chính hợp nhất là 4.220.035.125.587 đồng.

Hội đồng quản trị đề trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt phương án sử dụng/phân chia lợi nhuận sau thuế năm 2014 như sau:

- Trích 5 tỷ đồng vào Quỹ dự trữ theo quy định tại Điều lệ Tập đoàn;
- Đối với toàn bộ lợi nhuận còn lại, Hội đồng quản trị và Ban giám đốc đang làm việc với các nhà tư vấn để đề xuất phương án trả cổ tức phù hợp và sẽ đề trình Đại hội đồng cổ đông thông qua tại cuộc họp thường niên.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và phê duyệt.

Trân trọng cảm ơn./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

(đã ký)

**Phạm Nhật Vượng**

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu Văn phòng.

*Ghi chú: Tài liệu này có thể được sửa đổi, bổ sung thích hợp và trình ĐHCĐ xem xét, quyết định tại Đại hội*





Hà Nội, ngày 02 tháng 4 năm 2015

**TỜ TRÌNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ****V/v: Thông qua phương án phát hành thêm cổ phần và hoán đổi cổ phần****Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

Liên quan đến việc tiếp nhận khoản đầu tư với giá trị lên đến 200 triệu USD từ WP Investments III B.V. và Credit Suisse AG, Chi nhánh Singapore trên cơ sở phát hành thêm cổ phần trong Công ty Cổ phần Vincom Retail (“**Vincom Retail**”), Tập đoàn Vingroup – Công ty CP (“**Tập Đoàn**”) đã đồng ý trao cho các nhà đầu tư này (và những người kế thừa và/hoặc nhận chuyển giao quyền của họ theo thỏa thuận với Tập Đoàn) (gọi chung là “**Nhà Đầu Tư**”) quyền được hoán đổi các cổ phần ưu đãi mà Nhà Đầu Tư nắm giữ trong Vincom Retail lấy cổ phần phổ thông do Tập Đoàn phát hành mới và quyền chọn mua cổ phần của Tập Đoàn gắn liền với việc thực hiện quyền hoán đổi cổ phần đó (“**Quyền Hoán Đổi Cổ Phần**”). Ngày 18/4/2014, Đại hội đồng cổ đông (“**ĐHĐCĐ**”) đã ban hành Nghị quyết số 01/2014/NQ-ĐHĐCĐ-VINGROUP phê chuẩn các nội dung chi tiết liên quan đến việc phát hành thêm cổ phần của Tập Đoàn khi Nhà Đầu Tư thực hiện Quyền Hoán Đổi Cổ Phần (“**Phương Án Phát Hành Và Chuyển Đổi**”).

Đến nay, Nhà Đầu Tư vẫn chưa thực hiện Quyền Hoán Đổi Cổ Phần. Nhằm đảm bảo thực hiện đúng và đầy đủ các cam kết với Nhà Đầu Tư, Hội Đồng Quản Trị (“**HĐQT**”) kính đề nghị ĐHĐCĐ phê duyệt lại Phương Án Phát Hành Và Hoán Đổi với các nội dung chi tiết dưới đây:

1. **Phương án phát hành cổ phần mới và phương án sử dụng giá trị nhận được từ đợt phát hành**
  - (i) **Loại chứng khoán phát hành:** Cổ phần phổ thông của Tập Đoàn
  - (ii) **Thời điểm phát hành:** Dự kiến phát hành tại bất kỳ thời điểm nào sau ngày ĐHĐCĐ phê duyệt lại Phương Án Phát Hành Và Chuyển Đổi cho đến khi Nhà Đầu Tư thực hiện xong Quyền Hoán Đổi Cổ Phần.
  - (iii) **Số lượng cổ phần dự kiến phát hành để thực hiện quyền chọn mua và quyền hoán đổi cổ phần:** Số cổ phần phổ thông không vượt quá 6% (sáu phần trăm) vốn điều lệ của Tập Đoàn (tính trên cơ sở Nhà Đầu Tư thực hiện toàn bộ Quyền Hoán Đổi Cổ Phần). Số lượng cổ phần thực tế phát hành cho Nhà Đầu Tư sẽ do HĐQT quyết định theo công thức tính toán được thống nhất giữa Tập Đoàn và Nhà Đầu Tư vào từng thời điểm.
  - (iv) **Đối tượng phát hành:** Tập Đoàn sẽ phát hành cổ phần mới cho Nhà Đầu Tư.
  - (v) **Phương án sử dụng giá trị nhận được từ đợt phát hành cổ phần mới:** Giá trị nhận được từ đợt phát hành cổ phần mới của Tập Đoàn nhằm thực hiện Quyền Hoán Đổi Cổ Phần của Nhà Đầu Tư như nêu trên là cổ phần ưu đãi của Vincom Retail do Nhà Đầu Tư sở hữu. Với số cổ phần của Vincom Retail mà Tập Đoàn nhận được sau khi các Nhà Đầu Tư hoàn tất việc thực hiện Quyền Hoán Đổi Cổ Phần đó, Tập Đoàn sẽ nâng tỷ lệ sở hữu của mình trong Vincom Retail. Việc duy trì hoặc thay đổi tỷ lệ sở hữu cổ phần của Tập Đoàn trong Vincom Retail sau đó sẽ do HĐQT quyết định.

## **2. Các phê duyệt liên quan đến Phương Án Phát Hành Và Hoán Đổi:**

Liên quan đến việc đảm bảo cho Nhà Đầu Tư thực hiện Quyền Hoán Đổi Cổ Phần và Phương Án Phát Hành Và Hoán Đổi nêu trên, HĐQT kính trình ĐHQT xem xét và phê duyệt các nội dung cụ thể như sau:

- (i) Phê duyệt toàn bộ nội dung Phương Án Phát Hành Và Hoán Đổi;
- (ii) Phê duyệt việc tăng vốn điều lệ của Tập Đoàn tương ứng với tổng mệnh giá của số cổ phần do Tập Đoàn thực tế phát hành theo Phương Án Phát Hành Và Hoán Đổi;
- (iii) Chấp thuận và đồng ý việc các cổ đông của Tập Đoàn sẽ không thực hiện quyền được ưu tiên mua cổ phần (theo tỷ lệ tương ứng với số cổ phần mà từng cổ đông đang sở hữu) đối với số cổ phần phát hành cho Nhà Đầu Tư theo Phương Án Phát Hành Và Hoán Đổi;
- (iv) Phê duyệt việc đăng ký bổ sung số cổ phần do Tập Đoàn thực tế phát hành theo Phương Án Phát Hành Và Hoán Đổi với Trung Tâm Lưu Ký Chứng Khoán Việt Nam (và/hoặc cơ quan/tổ chức có thẩm quyền tương ứng của nước ngoài nếu số cổ phần đó được niêm yết tại nước ngoài) và việc niêm yết bổ sung số cổ phần đó tại Sở Giao Dịch Chứng Khoán Thành Phố Hồ Chí Minh hoặc tại sở giao dịch chứng khoán nước ngoài (trong trường hợp được pháp luật cho phép);
- (v) Phê duyệt việc sửa đổi, bổ sung các nội dung liên quan trong Điều lệ của Tập Đoàn quy định về vốn điều lệ và tổng số cổ phần đang lưu hành trên cơ sở kết quả phát hành cổ phần mới của Tập Đoàn;
- (vi) Giao và ủy quyền cho HĐQT:
  - a. quyết định bổ sung và hoàn chỉnh các vấn đề, nội dung của Phương Án Phát Hành Và Hoán Đổi nếu cần thiết theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền, Trung Tâm Lưu Ký Chứng Khoán và/hoặc Sở Giao Dịch Chứng Khoán Thành Phố Hồ Chí Minh trên nguyên tắc bảo đảm lợi ích tổng thể của Tập Đoàn và các cổ đông phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ của Tập Đoàn;
  - b. quyết định số cổ phần được Tập Đoàn phát hành cho Nhà Đầu Tư và mọi vấn đề khác liên quan đến việc tăng vốn điều lệ, việc phát hành và sử dụng giá trị thu được từ đợt phát hành theo Phương Án Phát Hành Và Hoán Đổi, kể cả thời điểm phát hành, giá phát hành, phương thức và các điều kiện phát hành khác;
  - c. thực hiện các thủ tục cần thiết liên quan đến việc phát hành và hoán đổi cổ phần phù hợp với Phương Án Phát Hành Và Hoán Đổi, đăng ký với cơ quan Nhà nước có thẩm quyền số vốn điều lệ mới căn cứ vào số cổ phần thực tế phát hành, đăng ký bổ sung số cổ phần do Tập Đoàn thực tế phát hành theo Phương Án Phát Hành Và Hoán Đổi với Trung Tâm Lưu Ký Chứng Khoán Việt Nam (và/hoặc cơ quan/tổ chức có thẩm quyền tương ứng của nước ngoài nếu số cổ phần đó được niêm yết tại nước ngoài) và việc niêm yết bổ sung số cổ phần đó tại Sở Giao Dịch Chứng Khoán Thành Phố Hồ Chí Minh hoặc tại sở giao dịch chứng khoán nước ngoài (trong trường hợp được pháp luật cho phép);
  - d. đàm phán, quyết định các điều kiện và điều khoản của (các) hợp đồng hoặc tài liệu liên quan đến việc cấp Quyền Hoán Đổi Cổ Phần cho các Nhà Đầu Tư và việc phát hành cổ phần nhằm thực hiện các quyền đó theo Phương Án Phát Hành Và Hoán Đổi;
  - e. thực hiện tất cả các công việc cần thiết khác để thực hiện Phương Án Phát Hành Và Hoán Đổi; và

- f. Tùy từng trường hợp cụ thể, cho phép HĐQT được ủy quyền lại cho Tổng giám đốc hoặc cán bộ quản lý khác để thực hiện một hoặc một số các công việc cụ thể được nêu trên đây.

Trong trường hợp HĐQT đã thông qua bất kỳ quyết định nào trong phạm vi thẩm quyền được giao và ủy quyền như liệt kê trên đây trước ngày tiến hành ĐHĐCĐ lần này, ĐHĐCĐ đồng ý chuẩn y các quyết định đó của HĐQT.

Kính trình ĐHĐCĐ xem xét và phê duyệt.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu Văn phòng Tập đoàn Vingroup.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

(đã ký)

**Phạm Nhật Vượng**

*Ghi chú: Tài liệu này có thể được sửa đổi, bổ sung thích hợp và trình ĐHĐCĐ xem xét, quyết định tại Đại hội*





TẬP ĐOÀN VINGROUP – CÔNG TY CP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 02/2015/TT-HĐQT-BKS-VINGROUP

Hà Nội, ngày 02 tháng 4 năm 2015



**TỜ TRÌNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN KIỂM SOÁT**

V/v: **Phê duyệt thù lao cho thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát**

Kính gửi: **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

Căn cứ quy định của pháp luật và Điều lệ của Tập đoàn Vingroup – Công ty CP;

Căn cứ Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên số 01/2014/NQ-ĐHĐCĐ-VINGROUP ngày 18 tháng 4 năm 2014.

Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát báo cáo Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) mức trả thù lao cho các thành viên Hội đồng quản trị (“HĐQT”) và Ban kiểm soát (“BKS”) trong năm 2014 và kế hoạch chi trả trong năm 2015 như sau:

**1. Thù lao đã chi trả trong năm 2014:**

- Số lượng thành viên của HĐQT và BKS trong năm 2014 là: 11 thành viên HĐQT và 5 thành viên BKS
- Thù lao cho HĐQT là 9,6 tỷ đồng – tương đương 0,26% lợi nhuận sau thuế năm 2014;
- Thù lao cho BKS là 1,6 tỷ đồng – tương đương 0,04% lợi nhuận sau thuế năm 2014;
- Như vậy khoản chi trả thù lao này đã thực hiện đúng với Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2014.

**2. Mức thù lao dự kiến chi trả trong năm 2015:**

- Căn cứ kế hoạch kinh doanh dự kiến của năm 2015, đề nghị ĐHĐCĐ thông qua mức thù lao cho HĐQT và BKS (tương đương với mức đã trình của năm 2014):
  - + Thù lao cho HĐQT tối đa bằng 0,4% lợi nhuận sau thuế năm 2015;
  - + Thù lao cho BKS tối đa bằng 0,1% lợi nhuận sau thuế năm 2015.
- HĐQT và BKS đề nghị giao cho Chủ tịch HĐQT quyết định mức thù lao cụ thể cho các thành viên HĐQT và giao Trưởng BKS quyết định mức thù lao cụ thể cho các thành viên BKS nằm trong tổng mức thù lao nêu trên.

Kính trình ĐHĐCĐ xem xét và phê duyệt.

**TM. BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN**

(đã ký)

Nguyễn Thế Anh

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

(đã ký)

Phạm Nhật Vượng

Ghi chú: Tài liệu này có thể được sửa đổi, bổ sung thích hợp và trình ĐHĐCĐ xem xét, quyết định tại Đại hội.

4/1





TẬP ĐOÀN VINGROUP – CÔNG TY CP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số 07/2015/IT-HĐQT-VINGROUP

Hà Nội, ngày 02 tháng 4 năm 2015



### TỜ TRÌNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

V/v: Thay đổi tên viết tắt và bổ sung ngành nghề kinh doanh

Kính gửi: **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

Căn cứ vào tình hình thực tế hoạt động kinh doanh Tập đoàn Vingroup, Hội đồng quản trị (“**HĐQT**”) kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông (“**ĐHĐCĐ**”) chấp thuận các thay đổi như sau:

- Tên Tập đoàn viết tắt hiện tại: VINGROUP JSC
- Tên Tập đoàn viết tắt đăng ký thay đổi: VINGROUP

Lý do thay đổi: để phù hợp với tên gọi viết tắt của Tập đoàn thực tế khi đi giao dịch với các đối tác và thông lệ giao dịch quốc tế.

- Bổ sung các ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành nghề kinh doanh đăng ký bổ sung	Mã ngành
1.	Hoạt động tư vấn quản lý	7020
2.	Hoạt động của trụ sở văn phòng	7010
3.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Các dịch vụ ủy thác, giám sát trên cơ sở phí và hợp đồng	6619
4.	Dịch vụ hỗ trợ tổng hợp	8110

Thời điểm quyết định thay đổi đăng ký kinh doanh: **ĐHĐCĐ** chấp thuận giao cho Chủ tịch **HĐQT** Tập đoàn Vingroup xác định thời điểm thích hợp và thay mặt **ĐHĐCĐ** ban hành quyết định thay đổi nhưng không muộn hơn 12 tháng, kể từ ngày được **ĐHĐCĐ** thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu Văn phòng Tập đoàn Vingroup.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

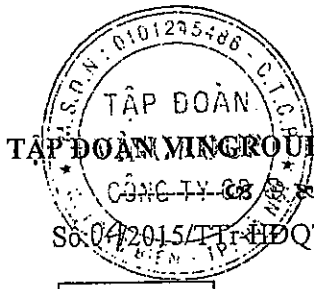
**CHỦ TỊCH**

(đã ký)

Phạm Nhật Vượng

Ghi chú: Tài liệu này có thể được sửa đổi, bổ sung thích hợp và trình **ĐHĐCĐ** xem xét, quyết định tại Đại hội.





TẬP ĐOÀN VINGROUP – CÔNG TY CP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 04/2015/TT-HĐQT-VINGROUP

Hà Nội, ngày 02 tháng 4 năm 2015

**SỐ 10**

## TỜ TRÌNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

V/v: Sửa đổi, bổ sung một số điều của Điều lệ Tập đoàn

Kính gửi: **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

Ngày 26/11/2014, Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIII, kỳ họp thứ 8 đã thông qua Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 và có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2015 (“Luật Doanh nghiệp 2014”).

Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2014 và tình hình thực tế hoạt động của Tập đoàn Vingroup - Công ty CP (“Tập đoàn”), Hội đồng quản trị (“HĐQT”) đã rà soát, xem xét điều chỉnh một số điều khoản trong Điều lệ Tập đoàn. HĐQT kính trình Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) xem xét và thông qua các điểm sửa đổi, bổ sung đối với Điều lệ Tập đoàn như nêu dưới đây.

1. **Sửa và bổ sung Điều 1:**

Sửa định nghĩa về “*Công Ty Con*” để phù hợp với quy định của Luật Doanh nghiệp 2014.

Sửa định nghĩa về “(các) *Cổ Đông*” để phù hợp với quy định của Luật Doanh nghiệp 2014.

Bổ sung định nghĩa về “*Kiểm soát viên*” để phù hợp với thuật ngữ sử dụng trong Luật Doanh nghiệp 2014.

2. **Sửa điều 3.1:** Sửa tên viết tắt của Tập đoàn để phù hợp với tình hình thực tế và hoạt động kinh doanh của Tập đoàn.

3. **Bổ sung Điều 4.1(ii):** Bổ sung mục tiêu hoạt động của Tập đoàn cho phù hợp với tình hình thực tế và kế hoạch kinh doanh của Tập đoàn.

4. **Bổ sung Điều 4.2:** Bổ sung một số ngành nghề kinh doanh cho phù hợp với hoạt động kinh doanh của Tập đoàn.

5. **Sửa Điều 7.3:** Để phù hợp với quy định của Luật Doanh nghiệp 2014.

6. **Sửa Điều 7.4:** Để phù hợp với quy định của Luật Doanh nghiệp 2014.

7. **Sửa Điều 8.2(i):** Để phù hợp với thuật ngữ sử dụng trong Luật Doanh nghiệp 2014.

8. **Sửa và bổ sung Điều 8.4:** Để làm rõ nguyên tắc xác định số cổ phần của mỗi đại diện theo ủy quyền trong trường hợp cổ đông là pháp nhân hoặc tổ chức không xác định số cổ phần tương ứng cho mỗi đại diện theo ủy quyền và để phù hợp với quy định của Luật Doanh nghiệp 2014.

9. **Sửa Điều 10.2(iii):** Để phù hợp với quy định của Luật Doanh nghiệp 2014.

10. **Sửa Điều 10.3:** Để phù hợp với quy định của Luật Doanh nghiệp 2014.

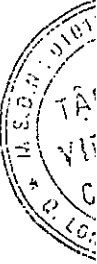
11. **Sửa Điều 10.4(v):** Để phù hợp với quy định của Luật Doanh nghiệp 2014.

12. **Sửa Điều 12.2:** Để phù hợp với quy định của Luật Doanh nghiệp 2014.

13. **Sửa Điều 12.5:** Để phù hợp với quy định của Luật Doanh nghiệp 2014 về trách nhiệm của chủ sở hữu cổ phiếu khi cổ phiếu bị mất, bị hủy hoại hoặc bị hư hỏng dưới hình thức khác.

14. **Sửa Điều 12.7:** Để phù hợp với quy định của Luật Doanh nghiệp 2014.

15. **Sửa Điều 20.2(iii):** Để phù hợp với quy định của Luật Doanh nghiệp 2014.



16. *Sửa Điều 20.2(v)*: Để phù hợp với quy định của Luật Doanh nghiệp 2014.
17. *Bổ sung nội dung Điều 22.2*: Để phù hợp với quy định của Luật Doanh nghiệp 2014 về trách nhiệm của người triệu tập cuộc họp ĐHĐCĐ.
18. *Bổ sung nội dung Điều 22.3*: Để phù hợp với quy định của Luật Doanh nghiệp 2014 về việc gửi các tài liệu họp ĐHĐCĐ.
19. *Bổ sung Điều 23.1*: Để phù hợp với quy định của Luật Doanh nghiệp 2014 về việc bầu chủ tọa cuộc họp ĐHĐCĐ.
20. *Sửa đổi Điều 23.2*: Để phù hợp với quy định của Luật Doanh nghiệp 2014 về điều kiện tiến hành họp ĐHĐCĐ.
21. *Bổ sung Điều 23.6*: Để phù hợp với quy định của Luật Doanh nghiệp 2014 về các trường hợp cổ đông được coi là tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ.
22. *Sửa Điều 24.1*: Để phù hợp với quy định của Luật Doanh nghiệp 2014 về điều kiện để Nghị quyết ĐHĐCĐ được thông qua.
23. *Sửa đổi và bổ sung Điều 24.3 (ii)*: Để quy định về hình thức gửi phiếu lấy ý kiến đã trả lời của cổ đông về Tập đoàn phù hợp với quy định tại Luật Doanh nghiệp 2014.
24. *Sửa đổi và bổ sung Điều 25.1*: Để phù hợp với quy định của Luật Doanh nghiệp 2014 về Biên bản cuộc họp ĐHĐCĐ.
25. *Sửa đổi Điều 25.2*: Để phù hợp với quy định của Luật Doanh nghiệp 2014.
26. *Sửa đổi và bổ sung Điều 26*: Để phù hợp với quy định của Luật Doanh nghiệp 2014 về các trường hợp và thời hạn để cổ đông, nhóm cổ đông yêu cầu hủy bỏ Nghị quyết của ĐHĐCĐ.
27. *Sửa Điều 27.1*: Để phù hợp với quy định của Luật Doanh nghiệp 2014.
28. *Sửa Điều 27.2*: Do Luật Doanh nghiệp 2014 không bắt buộc bầu thành viên HĐQT bằng phương thức bầu dồn phiếu như Luật Doanh nghiệp 2005.
29. *Bỏ Điều 27.4*: Để phù hợp với phương thức bầu thành viên HĐQT như quy định tại Điều 27.2.
30. *Sửa Điều 31.4*: Để phù hợp với quy định của Luật Doanh nghiệp 2014
31. *Sửa Điều 31.8*: Để phù hợp với quy định của Luật Doanh nghiệp 2014
32. *Sửa Điều 31.11*: Để phù hợp với thuật ngữ sử dụng trong Luật Doanh nghiệp 2014.
33. *Sửa Điều 31.12*: Để phù hợp với các quy định của Luật Doanh nghiệp 2014 về các trường hợp thành viên HĐQT được coi là tham dự và biểu quyết tại cuộc họp HĐQT.
34. *Sửa Điều 31.15*: Để phù hợp với quy định của Luật Doanh nghiệp 2014 về Biên bản họp HĐQT.
35. *Sửa Điều 33.2*: Để phù hợp với quy định của Luật Doanh nghiệp 2014
36. *Bổ sung Điều 33.7*: Để bổ sung và làm rõ hơn vai trò của thư ký Tập đoàn theo Luật Doanh nghiệp 2014 và hoạt động thực tế của Tập đoàn.
37. *Sửa Điều 35.4*: Để phù hợp với quy định của Luật Doanh nghiệp 2014 về các vấn đề có liên quan đến các hợp đồng, giao dịch phải được ĐHĐCĐ hoặc HĐQT thông qua.
38. *Sửa Điều 35.5*: Để phù hợp với quy định của Luật Doanh nghiệp 2014.
39. *Bổ sung Điều 38.2 (xvi) và 38.2(xvii)*: Để phù hợp với quy định của Luật Doanh nghiệp 2014 về quyền và trách nhiệm của Ban kiểm soát.

40. *Sửa Điều 38.3:* Do Luật Doanh nghiệp 2014 không bắt buộc bầu Kiểm soát viên bằng phương thức bầu dồn phiếu như Luật Doanh nghiệp 2005.
41. *Sửa đổi và bổ sung Điều 38.5:* Để phù hợp với quy định của Luật Doanh nghiệp 2014 về tiêu chuẩn và điều kiện của Kiểm soát viên, Trưởng Ban kiểm soát.
42. *Sửa Điều 38.8:* Để phù hợp với quy định của Luật Doanh nghiệp 2014.
43. *Sửa Điều 48:* Vì Luật Doanh nghiệp 2014 quy định doanh nghiệp có quyền quyết định về hình thức, số lượng và nội dung con dấu của doanh nghiệp.
44. *Sửa Điều 50.2:* Để phù hợp với quy định của Luật Doanh nghiệp 2014.
45. *Sửa Điều 51.2.* Để phù hợp với quy định của Luật Doanh nghiệp 2014.
46. *Sửa Điều 56.1:* Để phù hợp với quy định của Luật Doanh nghiệp 2014 về điều kiện thông qua Nghị quyết ĐHĐCĐ.
47. *Sửa Điều 57.1:* Điều chỉnh cho phù hợp.
48. Một số điều chỉnh chi tiết khác về cấu trúc câu, từ ngữ sử dụng, thuật ngữ viết tắt và một số dẫn chiếu trong Điều lệ để đảm bảo tính thống nhất về hình thức, nội dung của Điều lệ (nhưng không làm thay đổi nội dung các điều, khoản). Nội dung điều chỉnh này giao cho Người đại diện theo pháp luật của Tập đoàn rà soát, thực hiện.

Các nội dung sửa đổi, bổ sung chính đối với Điều lệ của Tập đoàn được quy định chi tiết tại Phụ lục đính kèm Tờ trình này.

HĐQT kính trình ĐHĐCĐ xem xét, thông qua Điều lệ mới của Tập đoàn bao gồm các điều khoản đã được sửa đổi, bổ sung. Điều lệ mới có hiệu lực kể từ ngày 01/07/2015 và thay thế cho Điều lệ hiện tại ký ngày 11/9/2013 và các bản sửa đổi, bổ sung kèm theo. Giao Người đại diện theo pháp luật của Tập đoàn tổ chức hoàn thiện, ký ban hành Điều lệ mới.

Xin trân trọng cảm ơn.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

Nơi nhận:

- Như trên;

- Lưu Văn phòng Tập đoàn Vingroup.

(đã ký)

**Phạm Nhật Vượng**

*Ghi chú:* Tài liệu này có thể được sửa đổi, bổ sung thích hợp và trình ĐHĐCĐ xem xét, quyết định tại Đại hội.

**PHỤ LỤC**  
**NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ**

STT	Điều khoản liên quan	Nội dung Điều lệ hiện hành	Nội dung Điều lệ được sửa đổi, bổ sung	Lý do sửa đổi bổ sung
1.	Điều 1	<p>“<b>Công Ty Con</b>” là bất kỳ công ty nào mà trong đó Tập đoàn (i) sở hữu trên năm mươi phần trăm (50%) vốn Điều Lệ hoặc tổng số Cổ Phần phổ thông đã phát hành, (ii) có quyền trực tiếp hoặc gián tiếp bổ nhiệm đa số hoặc tất cả thành viên Hội đồng quản trị và TGD, hoặc (iii) có quyền quyết định sửa đổi, bổ sung Điều Lệ của công ty đó.</p> <p>“(các) <b>Cổ Đông</b>” có nghĩa là cá nhân, pháp nhân hoặc bất kỳ tổ chức nào mà (i) tên của họ và các thông tin khác mà Pháp Luật yêu cầu được nêu trong Sổ Đăng Ký Cổ Đông của Tập đoàn với tư cách là chủ sở hữu của các Cổ Phần và (ii) Cổ Phần của họ đã được thanh toán.</p> <p>Chưa có định nghĩa “<b>Kiểm soát viên</b>” hoặc “<b>KSV</b>”</p>	<p>“<b>Công Ty Con</b>” là bất kỳ công ty nào mà trong đó Tập đoàn (i) sở hữu trên năm mươi phần trăm (50%) vốn Điều Lệ hoặc tổng số Cổ Phần phổ thông đã phát hành, <b>hoặc</b> (ii) có quyền trực tiếp hoặc gián tiếp <b>quyết định</b> bổ nhiệm đa số hoặc tất cả thành viên Hội đồng quản trị và TGD, hoặc (iii) có quyền quyết định việc sửa đổi, bổ sung Điều Lệ của công ty đó.</p> <p>“(các) <b>Cổ Đông</b>” có nghĩa là cá nhân, pháp nhân hoặc bất kỳ tổ chức nào <b>sở hữu ít nhất một (01) cổ phần của Tập đoàn</b> và tên của họ cùng các thông tin khác mà Pháp Luật yêu cầu được nêu trong Sổ Đăng Ký Cổ Đông của Tập đoàn với tư cách là chủ sở hữu của các Cổ Phần.</p> <p>Bổ sung định nghĩa: “<b>Kiểm soát viên</b>” hoặc “<b>KSV</b>” có nghĩa là kiểm soát viên của Tập đoàn</p>	<p>Phù hợp Luật Doanh nghiệp 2014</p> <p>Phù hợp Luật Doanh nghiệp 2014</p> <p>Phù hợp với thuật ngữ sử dụng trong Luật Doanh nghiệp 2014</p>

2.	Điều 3.1	Tên viết tắt: VINGROUP JSC	Tên viết tắt: VINGROUP	Cho phù hợp với tình hình thực tế và hoạt động kinh doanh của Tập đoàn
3.	Điều 4.1 (ii)	Đầu tư và phát triển các dự án bất động sản, du lịch - khách sạn cao cấp, dịch vụ y tế, giáo dục, chăm sóc sức khỏe chất lượng cao tại Việt Nam;	Đầu tư và phát triển các dự án bất động sản, du lịch - khách sạn cao cấp, dịch vụ y tế, giáo dục, chăm sóc sức khỏe, thương mại điện tử, bán lẻ, nông nghiệp chất lượng cao tại Việt Nam;	Cho phù hợp với tình hình thực tế và kế hoạch kinh doanh của Tập đoàn.
4.	Điều 4.2	Chưa có các ngành nghề bổ sung	Bổ sung thêm các ngành nghề sau: 1. Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đầu Chi tiết: Các dịch vụ ủy thác, giám sát trên cơ sở phí và hợp đồng 2. Hoạt động tư vấn quản lý 3. Hoạt động của trụ sở văn phòng; 4. Dịch vụ hỗ trợ tổng hợp	Cho phù hợp với hoạt động kinh doanh của Tập đoàn
5.	Điều 7.3	Số cổ phần được quyền chào bán của Tập đoàn là tổng số cổ phần do ĐHCĐ quyết định phát hành tại từng thời điểm và được ghi nhận trong các nghị quyết của ĐHCĐ. HĐQT sẽ	Số cổ phần được quyền chào bán của Tập đoàn là tổng số cổ phần do ĐHCĐ quyết định phát hành chào bán để huy động vốn tại từng thời điểm và được ghi nhận trong các nghị quyết	Phù hợp Luật Doanh

	<p>quyết định thời gian, phương thức, giá cổ phần và số lượng cổ phần được quyền chào bán. Giá của cổ phần được chào bán không được thấp hơn giá thị trường vào thời điểm chào bán hoặc giá trị ghi sổ mới nhất của cổ phiếu, ngoại trừ các trường hợp sau:</p> <p>(i) Cổ phần chào bán cho tất cả các Cổ Đông theo tỷ lệ tương ứng với số cổ phần họ hiện đang nắm giữ trong Tập đoàn;</p> <p>(ii) Cổ phần chào bán cho bên môi giới chứng khoán hoặc tổ chức bảo lãnh phát hành/công ty chứng khoán. Trong trường hợp này, tỷ lệ chiết khấu và số lượng chiết khấu phải được các Cổ Đông đại diện cho 75% cổ phiếu có quyền biểu quyết phê chuẩn; hoặc</p> <p>(iii) Cổ phần phát hành cho nhân viên theo Chương trình Phát hành Cổ Phần ưu đãi cho Nhân viên (ESOP) do ĐHQĐ phê chuẩn.</p> <p>(iv) Các trường hợp khác theo quyết định của ĐHQĐ.</p>	<p>của ĐHQĐ. HĐQT quyết định thời điểm phương thức và giá bán cổ phần và số lượng cổ phần được quyền chào bán. Giá bán cổ phần được chào bán không được thấp hơn giá thị trường vào thời điểm chào bán hoặc giá trị ghi sổ mới nhất của cổ phiếu, ngoại trừ các trường hợp sau:</p> <p>(v) Cổ phần chào bán cho tất cả các Cổ Đông theo tỷ lệ tương ứng với số cổ phần họ hiện đang nắm giữ trong Tập đoàn;</p> <p>(vi) Cổ phần chào bán cho bên môi giới chứng khoán hoặc tổ chức bảo lãnh phát hành/công ty chứng khoán. Trong trường hợp này, tỷ lệ chiết khấu và số lượng chiết khấu phải được các Cổ Đông đại diện cho 75% cổ phiếu có quyền biểu quyết phê chuẩn; hoặc</p> <p>(vii) Cổ phần phát hành cho nhân viên theo Chương trình Phát hành Cổ Phần ưu đãi cho Nhân viên (ESOP) do ĐHQĐ phê chuẩn.</p> <p>(viii) Các trường hợp khác theo <u>Nghị quyết</u> của ĐHQĐ.</p>	<p>nghiệp 2014</p>
<p>6. Điều 7.4</p>	<p>Trừ trường hợp ĐHQĐ có quyết định khác, bất kỳ Cổ Phần phổ thông dự kiến phát hành nào sẽ được ưu tiên chào bán tới các Cổ Đông hiện hữu theo tỷ lệ tương ứng với tỷ lệ Cổ Phần phổ thông mà Cổ Đông đó đang nắm giữ phù hợp với thủ tục quy định tại Điều 87 của Luật Doanh nghiệp. Việc chào bán phải được thể hiện bằng một thông báo nêu rõ số lượng cổ phần chào bán, thời hạn hợp lý để Cổ Đông đăng ký mua (tối</p>	<p>Trừ trường hợp ĐHQĐ có quyết định khác, bất kỳ Cổ Phần phổ thông dự kiến phát hành nào sẽ được ưu tiên chào bán tới các Cổ Đông hiện hữu theo tỷ lệ tương ứng với tỷ lệ Cổ Phần phổ thông mà Cổ Đông đó đang nắm giữ phù hợp với thủ tục quy định tại Điều 87 Điều 124 của Luật Doanh nghiệp. Việc chào bán phải được thể hiện bằng một thông báo nêu rõ số lượng cổ phần chào bán, thời hạn hợp lý để Cổ Đông đăng ký</p>	<p>Phù Luật Doanh nghiệp 2014</p>



	<p>thiếu hai mươi (20) ngày làm việc). Các Cổ Đông được quyền chuyển quyền ưu tiên mua cổ phần của mình cho người khác. Số cổ phần Cổ Đông không đăng ký mua hết sẽ thuộc quyền kiểm soát của HĐQT. HĐQT sẽ chào bán hoặc phân phối quyền chọn mua các cổ phần đó cho các đối tượng thích hợp, theo các điều kiện và cách thức mà HĐQT cho là phù hợp, nhưng không được với các điều kiện ưu đãi hơn các điều kiện đã chào bán cho các Cổ Đông, trừ khi được ĐHĐCĐ chấp thuận hoặc trong trường hợp Cổ Phần được bán qua Sở Giao dịch Chứng khoán.</p>	<p>mua (tối thiểu hai mươi (20) ngày làm việc) <u>chậm nhất mười lăm (15) ngày trước ngày kết thúc thời hạn đăng ký mua cổ phần</u>. Các Cổ Đông được quyền chuyển quyền ưu tiên mua cổ phần của mình cho người khác. Số cổ phần Cổ Đông không đăng ký mua hết sẽ thuộc quyền kiểm soát của HĐQT. HĐQT sẽ chào bán hoặc phân phối quyền chọn mua các cổ phần đó cho các đối tượng thích hợp, theo các điều kiện và cách thức mà HĐQT cho là phù hợp, nhưng không được với các điều kiện ưu đãi hơn các điều kiện đã chào bán cho các Cổ Đông, trừ khi được ĐHĐCĐ chấp thuận hoặc trong trường hợp Cổ Phần được bán qua Sở Giao dịch Chứng khoán.</p>	<p>Phù hợp thuật ngữ sử dụng trong Luật Doanh nghiệp 2014</p>
<p>7. Điều 8.2 (1)</p>	<p>Tuân thủ Điều Lệ của Tập đoàn, các nghị quyết của ĐHĐCĐ và quyết định của HĐQT ;</p>	<p>Tuân thủ Điều Lệ của Tập đoàn, các Nghị quyết của ĐHĐCĐ và quyết định của HĐQT ;</p>	
<p>8. Điều 8.4</p>	<p>Cổ Đông là pháp nhân hoặc tổ chức có quyền cử một hoặc một số Đại Diện Theo Ủy Quyền thực hiện các quyền của mình với tư cách là một Cổ Đông của Tập đoàn theo quy định của Pháp Luật; trường hợp có nhiều hơn một Đại Diện Theo Ủy Quyền được cử thì phải xác định cụ thể số cổ phần và số phiếu bầu đại diện bởi mỗi Đại Diện Theo Ủy Quyền và một Đại Diện Theo Ủy Quyền của một Cổ Đông tổ chức có thể biểu quyết</p>	<p>Cổ Đông là pháp nhân hoặc tổ chức có quyền cử một hoặc một số Đại Diện Theo Ủy Quyền thực hiện các quyền của mình với tư cách là một Cổ Đông của Tập đoàn theo quy định của Pháp Luật; trường hợp có nhiều hơn một Đại Diện Theo Ủy Quyền được cử thì phải xác định cụ thể số cổ phần và số phiếu bầu đại diện bởi mỗi Đại Diện Theo Ủy Quyền và một Đại Diện Theo Ủy Quyền của một Cổ Đông tổ chức có thể biểu quyết khác</p>	<p>Đề làm rõ nguyên tắc xác định số cổ phần của mỗi đại diện theo ủy</p>

<p>khác với một Đại Diện Theo Ủy Quyền khác của cùng một Cổ Đông đối với cùng một vấn đề tại cuộc họp ĐHĐCĐ. Tập đoàn có quyền đưa vào thông tin trong giấy ủy quyền để thu xếp các hoạt động của Tập đoàn (bao gồm việc xác định số đại biểu tham dự tối thiểu cần thiết cho cuộc họp ĐHĐCĐ hoặc biểu quyết để thông qua các quyết định của ĐHĐCĐ). Cổ Đông sẽ bị ràng buộc bởi việc thực hiện hoặc không thực hiện của Đại Diện Theo Ủy Quyền được chỉ định hợp lệ của mình và hạn chế về thẩm quyền nào đối với Đại Diện Theo Ủy Quyền sẽ ràng buộc Tập đoàn trừ trường hợp các giới hạn đó được quy định rõ trong giấy ủy quyền.</p> <p>a) Việc cử, chấm dứt hoặc thay đổi Đại Diện Theo Ủy Quyền sẽ chỉ có hiệu lực nếu được thông báo bằng văn bản đến Tập đoàn ít nhất bốn mươi tám (48) giờ trước khi việc cử, chấm dứt hoặc thay đổi này có hiệu lực. Trong giới hạn quy định bởi Pháp Luật, thông báo phải có các nội dung chủ yếu sau đây:</p> <p>(i) Tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số và ngày quyết định thành lập hoặc đăng ký doanh nghiệp của Cổ Đông;</p> <p>(ii) Số lượng cổ phần, loại cổ phần và ngày đăng ký Cổ Đông tại Tập đoàn;</p> <p>(iii) Họ, tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số Giấy chứng minh nhân dân, hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác của Đại Diện Theo Ủy Quyền;</p> <p>(iv) Số cổ phần Đại Diện Theo Ủy Quyền đó được Ủy quyền đại diện;</p>	<p>với một Đại Diện Theo Ủy Quyền khác của cùng một Cổ Đông đối với cùng một vấn đề tại cuộc họp ĐHĐCĐ. Trong trường hợp Cổ Đông là pháp nhân hoặc tổ chức không xác định số cổ phần tương ứng cho mỗi Đại Diện Theo Ủy Quyền, số cổ phần sẽ được chia đều cho số lượng Đại Diện Theo Ủy Quyền. Một Đại Diện Theo Ủy Quyền của một Cổ Đông là pháp nhân hoặc tổ chức có thể biểu quyết khác với một Đại Diện Theo Ủy Quyền khác của cùng một Cổ Đông đối với cùng một vấn đề tại cuộc họp ĐHĐCĐ. Tập đoàn có quyền đưa vào thông tin trong giấy ủy quyền để thu xếp các hoạt động của Tập đoàn (bao gồm việc xác định số đại biểu tham dự tối thiểu cần thiết cho cuộc họp ĐHĐCĐ hoặc biểu quyết để thông qua các Nghị quyết của ĐHĐCĐ). Cổ Đông sẽ bị ràng buộc bởi việc thực hiện hoặc không thực hiện của Đại Diện Theo Ủy Quyền được chỉ định hợp lệ của mình và mọi hạn chế về thẩm quyền của Cổ Đông đối với Đại Diện Theo Ủy Quyền trong việc thực hiện các quyền, nghĩa vụ của Cổ Đông sẽ ràng buộc Tập đoàn đều không có hiệu lực đối với bên thứ ba trừ trường hợp các giới hạn đó được quy định rõ trong giấy ủy quyền.</p> <p>a) Việc cử, chấm dứt hoặc thay đổi Đại Diện Theo Ủy Quyền sẽ chỉ có hiệu lực nếu được thông báo bằng văn bản đến Tập đoàn ít nhất bốn mươi tám (48) giờ trước khi việc cử, chấm dứt hoặc thay đổi này có hiệu lực. Trong giới hạn quy định bởi Pháp Luật, thông báo phải có các nội dung chủ yếu sau đây:</p>	<p>quyền trong trường hợp cổ đông là pháp nhân hoặc tổ chức không xác định số cổ phần tương ứng cho mỗi đại diện theo ủy quyền và để phù hợp với quy định của Luật Doanh nghiệp 2014.</p>
--	---	---

	<p>(v) Thời hạn được ủy quyền của Đại Diện Theo Ủy Quyền; và</p> <p>vi) Họ, tên, và chữ ký của Đại Diện Theo Ủy Quyền hoặc người được ủy quyền của họ và người đại diện theo pháp luật của Cổ Đông đó.</p> <p>b) Trong phạm vi quy định của Pháp Luật, Tập đoàn phải gửi thông báo về Đại Diện Theo Ủy Quyền được quy định tại khoản này đến cơ quan đăng ký kinh doanh trong thời hạn năm (5) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được thông báo.</p>	<p>(i) Tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính thường trú, quốc tịch, số và ngày quyết định thành lập hoặc đăng ký doanh nghiệp của Cổ Đông;</p> <p>(ii) Số lượng cổ phần, loại cổ phần và ngày đăng ký Cổ Đông tại Tập đoàn;</p> <p>iii) Họ, tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số Thẻ căn cước công dân, Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác của Đại Diện Theo Ủy Quyền;</p> <p>iv) Số cổ phần Đại Diện Theo Ủy Quyền đó được Ủy quyền đại diện;</p> <p>v) Thời hạn được ủy quyền của Đại Diện Theo Ủy Quyền, trong đó ghi rõ ngày bắt đầu được ủy quyền; và</p> <p>vi) Họ, tên, và chữ ký của Đại Diện Theo Ủy Quyền hoặc người được ủy quyền của họ và người đại diện theo pháp luật của Cổ Đông đó.</p> <p>Trong phạm vi quy định của Pháp Luật, Tập đoàn phải gửi thông báo về Đại Diện Theo Ủy Quyền được quy định tại khoản này đến cơ quan đăng ký kinh doanh trong thời hạn năm (5) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được thông báo.</p>	9. Điều 10.2 (iii)	Được ưu tiên mua cổ phần mới phát hành của Tập đoàn theo tỷ lệ tương ứng với tỷ lệ sở hữu cổ phần của mình trong Tập đoàn;	Được ưu tiên mua cổ phần mới phát hành mới chào bán của Tập đoàn theo tỷ lệ tương ứng với tỷ lệ sở hữu cổ phần của mình trong Tập đoàn;	Phù hợp Luật Doanh nghiệp 2014
--	---	--	--------------------	--	---	--------------------------------

10.	Điều 10.3	<p>Một Cổ Đông hoặc nhóm các Cổ Đông nắm giữ hơn 10% tổng số Cổ Phần phổ thông liên tục từ sáu (6) tháng trở lên ngoài các quyền và nghĩa vụ quy định tại khoản 10.2 và 10.4 của Điều này còn có các quyền sau:</p> <p>(i) Đề cử thành viên vào HĐQT và BKS;</p> <p>(ii) Kiểm tra và nhận bản sao hoặc bản trích dẫn danh sách các Cổ Đông có quyền tham dự và bỏ phiếu tại ĐHCĐ;</p> <p>(iii) Xem xét và trích lục số biên bản và các nghị quyết của HĐQT, báo cáo tài chính giữa năm và hàng năm chuẩn bị theo mẫu của Chế độ Kế toán Việt Nam và IFRS và các báo cáo của BKS;</p> <p>(iv) Yêu cầu triệu tập họp ĐHCĐ trong các trường hợp quy định tại Điều 79.3 Luật Doanh nghiệp;</p> <p>(v) Yêu cầu BKS kiểm tra từng vấn đề cụ thể liên quan đến quản lý, điều hành hoạt động của Tập đoàn khi xét thấy cần thiết. Yêu cầu phải bằng văn bản và tuân theo các quy định của Điều 79.2(d) Luật Doanh nghiệp, và</p> <p>(vi) Các quyền khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp.</p>	Phù hợp
11.	Điều 10.4 (v)	<p>Một Cổ Đông hoặc nhóm các Cổ Đông nắm giữ hơn 10% tổng số Cổ Phần phổ thông trở lên trong thời hạn liên tục ít nhất liên tục từ sáu (6) tháng trở lên ngoài các quyền và nghĩa vụ quy định tại khoản 10.2 và 10.4 của Điều này còn có các quyền sau:</p> <p>(i) Đề cử thành viên vào HĐQT và BKS;</p> <p>(ii) Kiểm tra và nhận bản sao hoặc bản trích dẫn danh sách các Cổ Đông có quyền tham dự và bỏ phiếu tại ĐHCĐ;</p> <p>(iii) Xem xét và trích lục số biên bản và các nghị quyết của HĐQT, báo cáo tài chính giữa năm và hàng năm chuẩn bị theo mẫu của Chế độ Kế toán Việt Nam và IFRS và các báo cáo của BKS;</p> <p>(iv) Yêu cầu triệu tập họp ĐHCĐ trong các trường hợp quy định tại Điều 79.3 Luật Doanh nghiệp;</p> <p>(v) Yêu cầu BKS kiểm tra từng vấn đề cụ thể liên quan đến quản lý, điều hành hoạt động của Tập đoàn khi xét thấy cần thiết. Yêu cầu phải bằng văn bản và tuân theo các quy định của Điều 79.2(đ) Luật Doanh nghiệp, và</p> <p>(vi) Các quyền khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp.</p>	Phù hợp
		<p>Không được rút vốn đã góp ra khỏi Tập đoàn dưới mọi hình thức, trừ trường hợp được Tập đoàn hoặc người khác mua lại cổ phần. Trường hợp có Cổ Đông rút một phần hoặc toàn bộ vốn cổ phần đã góp trái với quy định tại khoản này thì thành viên HĐQT và người đại diện theo pháp luật của Tập đoàn</p>	Phù hợp

		phải cùng liên đới chịu trách nhiệm về các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác của Tập đoàn trong phạm vi giá trị cổ phần đã bị rút;	<u>Tập đoàn và người đại diện theo pháp luật của Tập đoàn phải cùng liên đới chịu trách nhiệm về các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác của Tập đoàn trong phạm vi giá trị cổ phần đã bị rút và các thiết hại xảy ra;</u>	
12.	Điều 12.2	Mọi chứng chỉ cổ phiếu sẽ được phát hành với chữ ký của người đại diện theo pháp luật và dấu của Tập đoàn, theo hình thức phù hợp với quy định của Luật Doanh nghiệp. Chứng chỉ cổ phiếu nêu rõ số lượng, loại cổ phần và số tiền đã thanh toán cổ phần đó, tên của Cổ Đông và các thông tin khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp. Mỗi chứng chỉ cổ phiếu ghi danh chỉ đại diện cho một loại cổ phần.	Mọi chứng chỉ cổ phiếu sẽ được phát hành với chữ ký của người đại diện theo pháp luật và dấu của Tập đoàn (nếu có), theo hình thức phù hợp với quy định của Luật Doanh nghiệp. Chứng chỉ cổ phiếu nêu rõ số lượng, loại cổ phần và số tiền đã thanh toán cổ phần đó, tên của Cổ Đông và các thông tin khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp. Mỗi chứng chỉ cổ phiếu ghi danh chỉ đại diện cho một loại cổ phần.	Phù hợp Luật Doanh nghiệp 2014
13.	Điều 12.5	Nếu chứng chỉ Cổ phiếu bị hư hỏng hoặc bị tẩy xóa hoặc bị xem là bị rơi, mất, hoặc tiêu hủy, một chứng chỉ cổ phiếu mới ghi nhận số Cổ Phần tương ứng sẽ được cấp cho người nắm giữ theo yêu cầu của người đó, với điều kiện là người đó phải nộp lại cho Tập đoàn chứng chỉ cổ phiếu cũ, hoặc (trong trường hợp bị xem là bị rơi, mất, hoặc tiêu hủy) tuân thủ các điều kiện đặt ra liên quan về chứng cứ và bồi hoàn, và (trong bất kỳ trường hợp nào phía trên) phải chịu chi phí của Tập đoàn theo quyết định của HĐQT. Người nắm giữ chứng chỉ Cổ phiếu có trách nhiệm duy nhất trong việc bảo quản, giữ gìn giấy chứng nhận. Tập đoàn không có bất kỳ trách nhiệm nào đối với việc mất mát hoặc sử dụng với mục đích lừa đảo của chứng chỉ cổ phiếu đó.	Nếu chứng chỉ Cổ phiếu bị hư hỏng hoặc bị tẩy xóa hoặc bị xem là bị rơi, mất, hoặc tiêu hủy, một chứng chỉ cổ phiếu mới ghi nhận số Cổ Phần tương ứng sẽ được cấp cho người nắm giữ theo yêu cầu của người đó, với điều kiện là người đó phải nộp lại cho Tập đoàn chứng chỉ cổ phiếu cũ, hoặc (trong trường hợp bị xem là bị rơi, mất, hoặc tiêu hủy) tuân thủ các điều kiện đặt ra liên quan về chứng cứ và bồi hoàn, và (trong bất kỳ trường hợp nào phía trên) phải chịu chi phí của Tập đoàn theo <u>Nghị quyết</u> của HĐQT. Người nắm giữ chứng chỉ Cổ phiếu có trách nhiệm duy nhất trong việc bảo quản, giữ gìn giấy chứng nhận. Tập đoàn không có bất kỳ trách nhiệm nào đối với việc mất mát hoặc sử dụng với mục đích lừa đảo của chứng chỉ cổ phiếu đó. <u>Đối với cổ phiếu có tổng mệnh giá trên mười triệu đồng Việt Nam (10.000.000 VNĐ), chủ sở hữu cổ phiếu phải đăng thông báo về việc cổ phiếu bị mất, bị hủy hoặc</u>	Phù hợp với quy định của Luật Doanh nghiệp 2014 về trách nhiệm của Chủ sở hữu cổ phiếu có phiếu bị mất, bị hủy hoặc

			<u>bị hủy hoại hoặc bị hư hỏng dưới hình thức khác và sau mười lăm (15) ngày, kể từ ngày đăng thông báo sẽ đề nghị Tập đoàn cấp cổ phiếu mới.</u>	hoặc bị hư hỏng dưới hình thức khác.
14. Điều 12.7	Liên quan tới Cổ Phần ưu đãi, ngoài các quy định nêu trên, thì chứng chỉ cổ phiếu còn phải nêu rõ các hình thức ưu đãi của Cổ Phần đó và/hoặc các nội dung khác theo quy định của Điều 82 và 83 Luật Doanh Nghiệp.	Liên quan tới Cổ Phần ưu đãi, ngoài các quy định nêu trên, thì chứng chỉ cổ phiếu còn phải nêu rõ các hình thức ưu đãi của Cổ Phần đó và/hoặc các nội dung khác theo quy định của Điều 82 Điều 117 và 83 Điều 118 Luật Doanh Nghiệp.		Phù hợp Luật Doanh nghiệp 2014
15. Điều 20.2 (iii)	Khi số lượng thành viên HĐQT ít hơn số lượng quy định bởi Pháp luật hoặc ít hơn một nửa (1/2) số lượng quy định tại Điều Lệ này;	Khi số lượng thành viên HĐQT, BKS ít hơn số lượng quy định bởi Pháp luật hoặc số lượng HĐQT ít hơn một nửa (1/2) số lượng quy định tại Điều Lệ này;		Phù hợp Luật Doanh nghiệp 2014
16. Điều 20.2 (v)	BKS yêu cầu triệu tập họp nếu có lý do tin rằng thành viên của HĐQT đã vi phạm nghiêm trọng các trách nhiệm của họ tại Điều 108 Luật Doanh Nghiệp hoặc HĐQT đã hành động hoặc có ý định hành động vượt quyền hạn cho phép. HĐQT phải triệu tập ĐHĐCĐ bất thường trong vòng ba mươi (30) ngày kể từ ngày nhận được yêu cầu trên	BKS yêu cầu triệu tập họp nếu có lý do tin rằng thành viên của HĐQT đã vi phạm nghiêm trọng các trách nhiệm của họ tại Điều 108 Điều 149 Luật Doanh Nghiệp hoặc HĐQT đã hành động hoặc có ý định hành động vượt quyền hạn cho phép. HĐQT phải triệu tập ĐHĐCĐ bất thường trong vòng ba mươi (30) ngày kể từ ngày nhận được yêu cầu trên		Phù hợp Luật Doanh nghiệp 2014
17. Điều 22.2	Người triệu tập cuộc họp ĐHĐCĐ sẽ phải thực hiện các công việc sau: (i) Chuẩn bị danh sách các Cổ Đông đủ tư cách tham gia và biểu quyết tại Đại hội trong vòng 45 (bốn mươi lăm) ngày trước ngày bắt đầu tiến hành ĐHĐCĐ; chương trình họp, và các tài liệu cần thiết theo quy định Pháp Luật và Điều	Người triệu tập cuộc họp ĐHĐCĐ sẽ phải thực hiện các công việc sau: (i) Chuẩn bị danh sách các Cổ Đông đủ tư cách tham gia và biểu quyết tại Đại hội không sớm hơn 05 (năm) ngày trước ngày gửi giấy mời họp ĐHĐCĐ trong vòng 45 (bốn mươi lăm) ngày trước ngày bắt đầu tiến hành		Đề phù hợp Luật Doanh nghiệp 2014 về trách

	<p>Lệ này;</p> <p>(ii) Xác nhận thời gian và địa điểm họp; và</p> <p>(iii) Thông báo và gửi thông báo họp ĐHĐCĐ cho tất cả các Cổ Đông có quyền dự họp.</p>	<p>ĐHĐCĐ; chương trình họp, và các tài liệu cần thiết theo quy định Pháp Luật và Điều Lệ này;</p> <p>(ii) <u>Cung cấp thông tin và giải quyết khiếu nại liên quan đến danh sách Cổ Đông;</u></p> <p>(iii) <u>Lập chương trình và nội dung cuộc họp;</u></p> <p>(iv) <u>Chuẩn bị tài liệu cho cuộc họp;</u></p> <p>(v) <u>Dự thảo Nghị quyết của ĐHĐCĐ theo nội dung dự kiến của cuộc họp, danh sách và thông tin chi tiết của các ứng cử viên trong trường hợp bầu thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên;</u></p> <p>(vi) <u>Xác nhận thời gian và địa điểm họp; và</u></p> <p>(vii) <u>Thông báo và gửi thông báo mời họp ĐHĐCĐ cho tất cả các Cổ Đông có quyền dự họp.</u></p>	<p>nhiệm của người triệu tập cuộc họp ĐHĐCĐ.</p>
18. Điều 22.3	<p>Thông báo họp ĐHĐCĐ phải bao gồm chương trình họp và các thông tin liên quan về các vấn đề sẽ thảo luận và biểu quyết tại Đại hội. Thông báo có thể gửi trực tiếp hoặc bằng đường bưu điện đến địa chỉ của Cổ Đông hoặc tới địa chỉ mà Cổ Đông đó đăng ký nhận thông báo. Nếu một Cổ Đông đã thông báo với Tập đoàn bằng văn bản về một số fax hoặc địa chỉ thư điện tử mà Cổ Đông đó muốn nhận được thông báo, thì thông báo sẽ được gửi tới số fax hoặc thư điện tử đó. Đối với các Cổ Đông làm việc tại Tập đoàn, thì thông báo có thể được gửi cho mỗi Cổ Đông đó trong phong bì dán kín tại nơi làm việc của họ. Thông báo về cuộc họp ĐHĐCĐ phải được gửi tới các Cổ Đông, niêm yết trên trang thông tin điện tử của Tập đoàn và được thông báo trên trang thông tin điện tử của các Sở</p>	<p>Thông báo <u>mời họp ĐHĐCĐ</u> phải bao gồm chương trình họp và các thông tin liên quan về các vấn đề sẽ thảo luận và biểu quyết tại Đại hội. Thông báo có thể gửi trực tiếp hoặc bằng đường bưu điện đến địa chỉ của Cổ Đông hoặc tới địa chỉ mà Cổ Đông đó đăng ký nhận thông báo. Nếu một Cổ Đông đã thông báo với Tập đoàn bằng văn bản về một số fax hoặc địa chỉ thư điện tử mà Cổ Đông đó muốn nhận được thông báo, thì thông báo sẽ được gửi tới số fax hoặc thư điện tử đó. Đối với các Cổ Đông làm việc tại Tập đoàn, thì thông báo có thể được gửi cho mỗi Cổ Đông đó trong phong bì dán kín tại nơi làm việc của họ có tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp; tên, địa chỉ thường trú của Cổ Đông, thời gian, địa điểm họp và những yêu cầu khác đối với người dự họp.</p>	<p>Đề phù hợp Luật Doanh nghiệp 2014 về việc gửi các tài liệu họp ĐHĐCĐ.</p>

	<p>Giao Dịch Chứng Khoán ít nhất mười (10) ngày làm việc (không bao gồm ngày thông báo và ngày tiến hành cuộc họp) (hoặc ít nhất mười lăm (15) ngày trong trường hợp thời hạn mười (10) ngày làm việc nói trên ít hơn mười lăm (15) ngày) trước ngày tiến hành cuộc họp ĐHĐCĐ. Thông báo sẽ được công bố một tờ báo trung ương hoặc địa phương tại nơi đặt trụ sở của Tập đoàn.</p>	<p><u>Thông báo được gửi bằng phương thức báo đảm đến được địa chỉ liên lạc của Cổ Đông ghi trong danh sách Cổ Đông có quyền dự họp đồng thời đăng báo về cuộc họp ĐHĐCĐ phải được gửi tới các Cổ Đông niêm yết trên trang thông tin điện tử của Tập đoàn và được thông báo trên trang thông tin điện tử của các Sở Giao Dịch Chứng Khoán ít nhất mười (10) ngày làm việc (không bao gồm ngày thông báo và ngày tiến hành cuộc họp) (hoặc ít nhất mười lăm (15) ngày trong trường hợp thời hạn mười (10) ngày làm việc nói trên ít hơn mười lăm (15) ngày) trước ngày tiến hành cuộc họp ĐHĐCĐ. Thông báo sẽ được công bố một tờ báo trung ương hoặc địa phương tại nơi đặt trụ sở của Tập đoàn.</u></p> <p><u>Các tài liệu kèm thông báo mời họp ĐHĐCĐ sẽ được đăng tải trên trang thông tin điện tử của Tập đoàn bao gồm: (i) Chương trình họp, các tài liệu sử dụng trong cuộc họp và dự thảo Nghị quyết đối với từng vấn đề đề trong chương trình họp; (ii) Phiếu biểu quyết; và (iii) Mẫu chỉ định đại diện theo ủy quyền dự họp. Thông báo mời họp ĐHĐCĐ được gửi tới các Cổ Đông như quy định tại Khoản này sẽ ghi rõ nơi và cách thức tải tài liệu họp. Tập đoàn sẽ gửi tài liệu họp cho Cổ Đông nếu Cổ Đông yêu cầu.</u></p>	Đề phù hợp Doanh nghiệp
19. Điều 23.1	<p>Cuộc họp ĐHĐCĐ sẽ do Chủ tịch HĐQT làm chủ tọa. Trường hợp Chủ tịch HĐQT vắng mặt thì Phó Chủ tịch HĐQT hoặc người được ĐHĐCĐ bầu ra sẽ chủ trì cuộc họp. Trường hợp không ai trong số họ có thể chủ trì đại hội, thành viên HĐQT</p>	<p>Cuộc họp ĐHĐCĐ sẽ do Chủ tịch HĐQT làm chủ tọa. Trường hợp Chủ tịch HĐQT vắng mặt thì Phó Chủ tịch HĐQT hoặc người được ĐHĐCĐ bầu ra sẽ chủ trì cuộc họp. Trường hợp không ai trong số họ có thể chủ trì đại hội, thành viên HĐQT</p>	Đề phù hợp Doanh nghiệp



	<p>chức vụ cao nhất có mặt sẽ tổ chức họp để bầu ra Chủ tọa của ĐHĐCĐ, Chủ tọa không nhất thiết phải là thành viên HĐQT. Chủ tịch, Phó Chủ tịch hoặc Chủ tọa được ĐHĐCĐ bầu ra để cử một hoặc một số thư ký để lập biên bản đại hội. Trong các trường hợp khác, người ký tên triệu tập họp ĐHĐCĐ điều khiển Đại hội bầu Chủ tọa cuộc họp và người có phiếu bầu cao nhất được cử làm Chủ tọa cuộc họp. Trường hợp bầu Chủ tọa, tên Chủ tọa được đề cử và số phiếu bầu cho Chủ tọa phải được công bố.</p>	<p>chức vụ cao nhất có mặt sẽ tổ chức họp để bầu ra Chủ tọa của ĐHĐCĐ, Chủ tọa không nhất thiết phải là thành viên HĐQT. Chủ tịch, Phó Chủ tịch hoặc Chủ tọa được ĐHĐCĐ bầu ra để cử một hoặc một số thư ký để lập biên bản đại hội. Trường hợp không bầu được người làm chủ tọa thì Trưởng BKS điều khiển để ĐHĐCĐ bầu chủ tọa cuộc họp và người có số phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp. Trong các trường hợp khác, người ký tên triệu tập họp ĐHĐCĐ điều khiển Đại hội bầu Chủ tọa cuộc họp và người có phiếu bầu cao nhất được cử làm Chủ tọa cuộc họp. Trường hợp bầu Chủ tọa, tên Chủ tọa được đề cử và số phiếu bầu cho Chủ tọa phải được công bố.</p>	<p>2014 về việc chủ tọa cuộc họp ĐHĐCĐ.</p>
<p>20. Điều 23.2</p>	<p>ĐHĐCĐ được coi là triệu tập họp lệ khi có số Cổ Đông đại diện cho ít nhất 65% tổng số Cổ Phần có quyền biểu quyết có mặt. Trường hợp không có đủ số lượng đại biểu cần thiết, Đại hội phải triệu tập lại trong vòng ba mươi (30) ngày kể từ ngày dự định tổ chức ĐHĐCĐ lần thứ nhất. ĐHĐCĐ chỉ được tiến hành khi có thành viên tham dự là các Cổ Đông và những đại diện ủy quyền dự họp đại diện cho ít nhất 51% Cổ Phần có quyền biểu quyết. Trường hợp ĐHĐCĐ lần thứ hai không được tiến hành do không đủ số đại biểu cần thiết trong vòng sáu mươi (60) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc Đại hội, ĐHĐCĐ lần thứ ba phải được triệu tập lại trong vòng hai mươi (20) ngày kể từ ngày được triệu tập lại trong vòng hai mươi (20) ngày kể từ ngày được triệu tập lại và trong trường hợp này Đại hội được tiến hành không phụ thuộc vào số lượng Cổ Đông hay đại diện ủy</p>	<p>ĐHĐCĐ được coi là triệu tập họp lệ khi có số Cổ Đông đại diện cho ít nhất 51% tổng số Cổ Phần có quyền biểu quyết có mặt. Trường hợp không có đủ số lượng đại biểu cần thiết, Đại hội phải triệu tập lại trong vòng ba mươi (30) ngày kể từ ngày dự định tổ chức ĐHĐCĐ lần thứ nhất. ĐHĐCĐ chỉ được tiến hành khi có thành viên tham dự là các Cổ Đông và những đại diện ủy quyền dự họp đại diện cho ít nhất 51%-33% tổng số Cổ Phần có quyền biểu quyết. Trường hợp ĐHĐCĐ lần thứ hai không được tiến hành do không đủ số đại biểu cần thiết trong vòng sáu mươi (60) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc Đại hội, ĐHĐCĐ lần thứ ba phải được triệu tập lại trong vòng hai mươi (20) ngày kể từ ngày được triệu tập lại trong vòng hai mươi (20) ngày kể từ ngày được triệu tập lại và trong trường hợp này Đại hội được tiến hành không phụ thuộc vào số lượng Cổ</p>	<p>Đề phù hợp Luật Doanh nghiệp 2014 về điều kiện tiến hành họp ĐHĐCĐ.</p>

		quyền tham dự và được được coi là hợp lệ và có quyền quyết định tất cả các vấn đề mà ĐHĐCĐ lần thứ nhất có thể phê chuẩn.	Đông hay đại diện ủy quyền tham dự và được coi là hợp lệ và có quyền quyết định tất cả các vấn đề mà ĐHĐCĐ lần thứ nhất có thể phê chuẩn.		Đề phù hợp Luật Doanh nghiệp 2014 về các trường hợp đồng được coi là tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ
21.	Điều 23.6	Không quy định	<u>Ngoài các trường hợp như quy định nêu trên, Cổ Đông được coi là tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ phù hợp với quy định của Luật Doanh Nghiệp và Điều Lệ này trong trường hợp Cổ Đông bỏ phiếu thông qua hình thức bỏ phiếu điện tử.</u>		
22.	Điều 24.1	ĐHĐCĐ thông qua mọi quyết định bằng hình thức biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp của ĐHĐCĐ hoặc lấy ý kiến các Cổ Đông bằng văn bản. (i) Trừ trường hợp quy định tại các Khoản (ii) và (iii) dưới đây, các quyết định của ĐHĐCĐ sẽ được thông qua khi có từ 65% trở lên tổng số phiếu bầu của các Cổ Đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại ĐHĐCĐ (trong trường hợp tổ chức họp trực tiếp) hoặc ít nhất 75% tổng số phiếu bầu của	ĐHĐCĐ thông qua mọi <u>Nghị quyết</u> bằng hình thức biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp của ĐHĐCĐ hoặc lấy ý kiến các Cổ Đông bằng văn bản. (i) Trừ trường hợp quy định tại các Khoản (ii) và (iii) dưới đây, các Nghị quyết của ĐHĐCĐ sẽ được thông qua khi có từ 65% 51% trở lên tổng số phiếu bầu của các Cổ Đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại ĐHĐCĐ (trong trường hợp tổ chức họp trực tiếp) hoặc ít nhất 51% 75%-tổng số phiếu		Đề phù hợp Luật Doanh nghiệp 2014 về điều kiện thông qua Nghị quyết

<p>bầu của các Cổ Đông có quyền biểu quyết chấp thuận (đối với trường hợp lấy ý kiến Cổ Đông bằng văn bản).</p> <p>(ii) Các quyết định của ĐHĐCĐ liên quan đến các vấn đề dưới đây sẽ chỉ được thông qua khi có từ 75% trở lên tổng số phiếu bầu của các Cổ Đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại ĐHĐCĐ (trong trường hợp tổ chức họp trực tiếp) hoặc ít nhất 75% tổng số phiếu bầu của các Cổ Đông có quyền biểu quyết chấp thuận (đối với trường hợp lấy ý kiến Cổ Đông bằng văn bản).</p> <p>(A) Loại và số lượng Cổ Phần chào bán, chuyển nhượng của từng loại;</p> <p><b>B) Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;</b></p> <p><b>C) Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý của Tập đoàn;</b></p> <p>(D) Sửa đổi, bổ sung Điều Lệ Tập đoàn;</p> <p>(C) Quyết định chuyển nhượng trên 50% tổng giá trị tài sản ghi trong sổ sách kế toán Tập đoàn; và</p> <p>(E) <u>Dur án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Tập đoàn;</u></p> <p>(F) Tổ chức lại hoặc giải thể Tập đoàn.</p> <p>(iii) Đối với <u>Nghị quyết</u> của ĐHĐCĐ về việc hủy niêm yết cổ phiếu của Tập đoàn trên các Sở Giao Dịch Chứng Khoán nước ngoài (bao gồm cả SGX-ST), <u>Nghị quyết</u> đó sẽ được thông qua khi tất cả các điều kiện sau đây được đáp ứng:</p> <p>(D) Tập đoàn triệu tập cuộc họp ĐHĐCĐ để thông qua việc</p>	<p>các Cổ Đông có quyền biểu quyết chấp thuận (đối với trường hợp lấy ý kiến Cổ Đông bằng văn bản).</p> <p>(ii) Các quyết định của ĐHĐCĐ liên quan đến các vấn đề dưới đây sẽ chỉ được thông qua khi có từ 75% trở lên tổng số phiếu bầu của các Cổ Đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại ĐHĐCĐ (trong trường hợp tổ chức họp trực tiếp) hoặc ít nhất 75% tổng số phiếu bầu của các Cổ Đông có quyền biểu quyết chấp thuận (đối với trường hợp lấy ý kiến Cổ Đông bằng văn bản).</p> <p>(A) Loại và số lượng Cổ Phần chào bán, chuyển nhượng của từng loại;</p> <p>(B) Sửa đổi, bổ sung Điều Lệ Tập đoàn;</p> <p>(C) Quyết định chuyển nhượng trên 50% tổng giá trị tài sản ghi trong sổ sách kế toán Tập đoàn; và</p> <p>(D) Tổ chức lại hoặc giải thể Tập đoàn.</p> <p>(iii) Đối với quyết định của ĐHĐCĐ về việc hủy niêm yết cổ phiếu của Tập đoàn trên các Sở Giao Dịch Chứng Khoán nước ngoài (bao gồm cả SGX-ST), quyết định đó sẽ được thông qua khi tất cả các điều kiện sau đây được đáp ứng:</p> <p>(A) Tập đoàn triệu tập cuộc họp ĐHĐCĐ để thông qua việc hủy niêm yết cổ phiếu của Tập đoàn trên các Sở Giao Dịch Chứng Khoán nước ngoài (bao gồm cả SGX-ST);</p> <p>(B) có từ 75% trở lên tổng số phiếu bầu của các Cổ Đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại ĐHĐCĐ đồng ý đối</p>
---	--

	<p>với việc hủy niêm yết cổ phiếu;</p> <p>(C) các Cán Bộ Quản Lý và Cổ Đông Lớn của Tập đoàn không bỏ phiếu trắng đối với việc hủy niêm yết cổ phiếu; và</p> <p>(D) không có từ 10% trở lên tổng số phiếu bầu của các Cổ Đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại ĐHĐCĐ phản đối đối với việc hủy niêm yết cổ phiếu.</p>	<p>hủy niêm yết cổ phiếu của Tập đoàn trên các Sở Giao Dịch Chứng Khoán nước ngoài (bao gồm cả SGX-ST); có từ 75% trở lên tổng số phiếu bầu của các Cổ Đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại ĐHĐCĐ đồng ý đối với việc hủy niêm yết cổ phiếu;</p> <p>(F) các Cán Bộ Quản Lý và Cổ Đông Lớn của Tập đoàn không bỏ phiếu trắng đối với việc hủy niêm yết cổ phiếu; và</p> <p>(D) không có từ 10% trở lên tổng số phiếu bầu của các Cổ Đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại ĐHĐCĐ phản đối đối với việc hủy niêm yết cổ phiếu.</p>	
<p>23. Điều 24.3 (ii)</p>	<p>Trong trường hợp phê duyệt thông qua các quyết định bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản, HĐQT phải thực hiện các nhiệm vụ sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>▪ Quyết định các vấn đề cần lấy ý kiến, hình thức và nội dung phiếu lấy ý kiến (phiếu lấy ý kiến phải bao gồm các nội dung sau: (i) tên, địa chỉ của trụ sở chính, số và ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của Tập đoàn, (ii) mục đích lấy ý kiến, (iii) Họ, tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác của Cổ Đông là cá nhân; tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số quyết định thành lập hoặc số đăng ký doanh nghiệp của Cổ Đông hoặc Đại Diện Theo Ủy Quyền của Cổ Đông là pháp nhân hoặc tổ</li> </ul>	<p><u>Không phụ thuộc vào Điều 145 Luật Doanh nghiệp</u>, trong trường hợp phê duyệt thông qua các quyết định bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản, Chủ tịch HĐQT phải thực hiện các nhiệm vụ sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>▪ Quyết định các vấn đề cần lấy ý kiến, hình thức và nội dung phiếu lấy ý kiến (phiếu lấy ý kiến phải bao gồm các nội dung sau: (i) tên, địa chỉ của trụ sở chính, số và ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của Tập đoàn, (ii) mục đích lấy ý kiến, (iii) Họ, tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số Thẻ căn cước công dân, Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác của Cổ Đông là cá nhân; tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số quyết định thành lập hoặc số đăng ký doanh nghiệp</li> </ul>	<p>Đề quy về hình thức gửi phiếu lấy ý kiến đã trả lời của cổ đông về Tập đoàn phù hợp Luật Doanh nghiệp</p>

của Cổ Đông hoặc Đại Diện Theo Ủy Quyền của Cổ Đông là pháp nhân hoặc tổ chức; số lượng Cổ Phần của từng loại và số phiếu biểu quyết của Cổ Đông; (iv) vấn đề cần lấy ý kiến và các tài liệu kèm theo; (v) thời hạn để gửi ý kiến cho Tập đoàn; và (vi) phương án biểu quyết “tán thành”, “không tán thành”, “không có ý kiến”; (vii) Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch HĐQT và người đại diện theo pháp luật của Tập đoàn);

▪ Gửi phiếu lấy ý kiến cùng với các tài liệu bằng phương thức bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của Cổ Đông ghi trong danh sách Cổ Đông có quyền lấy ý kiến văn bản cho tất cả các Cổ Đông có quyền biểu quyết, đồng thời đăng trên trang thông tin điện tử của Tập đoàn ít nhất mười (10) ngày làm việc (không bao gồm ngày thông báo và ngày phải gửi lại phiếu lấy ý kiến) (hoặc ít nhất mười lăm (15) ngày trong trường hợp thời hạn mười (10) ngày làm việc nói trên ít hơn mười lăm (15) ngày) trước thời hạn phải gửi lại phiếu lấy ý kiến. Các tài liệu kèm theo phiếu lấy ý kiến được đăng tải trên trang thông tin điện tử của Tập đoàn bao gồm: (i) Dự thảo Nghị quyết của ĐHĐCĐ; (ii) Các tài liệu giải trình dự thảo Nghị quyết của ĐHĐCĐ. Phiếu lấy ý kiến được gửi tới các Cổ Đông như quy định tại Khoản này sẽ ghi rõ nơi và cách thức tài tài liệu. Tập đoàn sẽ gửi tài liệu kèm theo phiếu lấy ý kiến cho Cổ Đông nếu Cổ Đông yêu cầu.

chức; số lượng Cổ Phần của từng loại và số phiếu biểu quyết của Cổ Đông; (iv) vấn đề cần lấy ý kiến và các tài liệu kèm theo; (v) thời hạn để gửi ý kiến cho Tập đoàn; và (vi) phương án biểu quyết “tán thành”, “không tán thành”, “không có ý kiến”; (vii) Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch HĐQT và người đại diện theo pháp luật của Tập đoàn);

▪ Gửi phiếu lấy ý kiến cùng với các tài liệu khác có liên quan cho tất cả các Cổ Đông có quyền biểu quyết;

▪ Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời phải có chữ ký của Cổ Đông là cá nhân, của người đại diện theo ủy quyền hoặc người đại diện theo pháp luật và đóng dấu của Cổ Đông là pháp nhân hoặc tổ chức;

▪ Phiếu lấy ý kiến gửi về Tập đoàn phải được để trong phong bì dán kín và không ai được quyền mở trước khi kiểm phiếu. Các phiếu lấy ý kiến gửi về Tập đoàn sau thời hạn đã xác định tại nội dung phiếu lấy ý kiến, bị sửa chữa, tẩy xóa, đánh dấu, thêm ký hiệu hoặc đã bị mở đều không hợp lệ;

▪ Chủ tịch HĐQT, người đại diện theo pháp luật của Tập đoàn, hoặc một hoặc một số thành viên HĐQT được Chủ tịch HĐQT ủy quyền/phân công tiến hành kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu dưới sự chứng kiến của đại diện BKS hoặc của Cổ Đông không nắm giữ chức vụ quản lý Tập đoàn; Các thành viên HĐQT và người giám sát kiểm phiếu phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của biên bản kiểm phiếu; liên đới chịu trách

	<ul style="list-style-type: none"> <li>▪ <u>Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời phải có chữ ký của Cố Đông là cá nhân, của người đại diện theo ủy quyền hoặc người đại diện theo pháp luật và đóng dấu của Cố Đông là pháp nhân hoặc tổ chức;</u></li> <li>▪ <u>Cố Đông có thể gửi phiếu lấy ý kiến đã trả lời về Tập đoàn theo một trong các hình thức sau đây:</u></li> <li>▪ <u>Gửi thư: Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời phải có chữ ký của Cố Đông là cá nhân, của người đại diện theo ủy quyền hoặc người đại diện theo pháp luật của Cố Đông là pháp nhân hoặc tổ chức. Phiếu lấy ý kiến đã trả lời phải được để trong phong bì dán kín và không ai được quyền mở trước khi kiểm phiếu. Các phiếu lấy ý kiến gửi về Tập đoàn sau thời hạn đã xác định tại nội dung phiếu lấy ý kiến, bị sửa chữa, tẩy xóa, đánh dấu, thêm ký hiệu hoặc đã bị mờ đều không hợp lệ;</u></li> <li>▪ <u>Gửi fax hoặc thư điện tử đăng ký chính thức của Tập đoàn: Phiếu lấy ý kiến gửi về Tập đoàn qua fax hoặc thư điện tử phải được giữ bí mật đến thời điểm kiểm phiếu.</u></li> <li>▪ <u>Chủ tịch HĐQT, người đại diện theo pháp luật của Tập đoàn, hoặc một hoặc một số thành viên HĐQT được Chủ tịch HĐQT ủy quyền/phân công tiến hành kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu dưới sự <del>chứng kiến</del> <u>giám sát</u> của đại diện BKS hoặc của Cố Đông không nắm giữ chức vụ quản lý Tập đoàn; Các thành viên HĐQT, người kiểm phiếu và người giám sát kiểm phiếu phải liên đới chịu</u></li> </ul>
<p>nhuộm về các thiết hại phát sinh từ các quyết định được thông qua do kiểm phiếu không trung thực, không chính xác;</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>▪ Biên bản kết quả kiểm phiếu phải được công bố trên trang thông tin điện tử của Tập đoàn trong thời hạn hai mươi tư (24) giờ và gửi đến các Cố Đông trong vòng mười lăm (15) ngày, kể từ ngày kết thúc kiểm phiếu;</li> <li>▪ Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời, biên bản kiểm phiếu, toàn văn nghị quyết đã được thông qua và tài liệu có liên quan gửi kèm theo phiếu lấy ý kiến đều phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Tập đoàn;</li> </ul>	

		<p>trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của biên bản kiểm phiếu; liên đới chịu trách nhiệm về các thiệt hại phát sinh từ các quyết định được thông qua do kiểm phiếu không trung thực, không chính xác;</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>▪ Biên bản kết quả kiểm phiếu phải được công bố trên trang thông tin điện tử của Tập đoàn trong thời hạn hai mươi tư (24) giờ, và gửi đến các Cổ Đông trong vòng mười lăm (15) ngày, kể từ ngày kết thúc kiểm phiếu;</li> <li>▪ Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời, biên bản kiểm phiếu, toàn văn nghị quyết đã được thông qua và tài liệu có liên quan gửi kèm theo phiếu lấy ý kiến đều phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Tập đoàn;</li> </ul>	<p>Đề phù hợp Luật Doanh nghiệp 2014 về Biên bản cuộc họp ĐHĐCĐ.</p>
<p>24. Điều 25.1</p>	<p>Biên bản họp ĐHĐCĐ phải được lưu trong số Biên bản của Tập đoàn. Biên bản phải có các thông tin cơ bản sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>(i) Tên, địa chỉ trụ sở chính, số và ngày cấp Giấy chứng nhận ĐKDN của Tập đoàn;</li> <li>(ii) Thời gian và địa điểm họp ĐHĐCĐ;</li> <li>(iii) Chương trình và nội dung cuộc họp ĐHĐCĐ;</li> <li>(iv) Chủ tọa và thư ký;</li> <li>(v) Tóm tắt diễn biến và các ý kiến nêu ra tại cuộc họp ĐHĐCĐ;</li> <li>(vi) Các vấn đề được thảo luận và biểu quyết tại buổi họp, số lượng các phiếu nhất trí, phiếu không nhất trí, phiếu không có ý kiến, và các vấn đề được thông qua;</li> <li>(vii) Tổng số phiếu của các Cổ Đông có mặt tại cuộc họp;</li> <li>(viii) Tổng số phiếu biểu quyết cho từng vấn đề, và</li> </ul>	<p><u>Cuộc họp ĐHĐCĐ phải được ghi biên bản và có thể ghi âm hoặc ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác tùy thuộc vào quyết định của ĐHĐCĐ tại từng thời điểm.</u></p> <p><del>Biên bản họp ĐHĐCĐ phải được lưu trong số Biên bản của Tập đoàn.</del> Biên bản phải có các thông tin cơ bản sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>(i) Tên, địa chỉ trụ sở chính, số và mã số doanh nghiệp ngày cấp Giấy chứng nhận ĐKDN của Tập đoàn;</li> <li>(ii) Thời gian và địa điểm họp ĐHĐCĐ;</li> <li>(iii) Chương trình và nội dung cuộc họp ĐHĐCĐ;</li> <li>(iv) Chủ tọa và thư ký;</li> <li>(v) Tóm tắt diễn biến và các ý kiến nêu ra tại cuộc họp ĐHĐCĐ;</li> <li>(vi) Các vấn đề được thảo luận và biểu quyết tại buổi họp, số lượng các phiếu nhất trí, phiếu không nhất trí, phiếu không</li> </ul>	

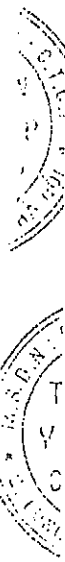
	(ix) Tên đầy đủ, chữ ký của Chủ tọa và thư ký.	<p> <u>é-ý-kiến, và các vấn đề được thông qua;</u>            (vii) <u>Số Cổ Đông và tổng số phiếu của các Cổ Đông có mặt tại cuộc họp, phụ lục danh sách đăng ký Cổ Đông, đại diện Cổ Đông dự họp với số cổ phần và số phiếu bầu tương ứng;</u>            (viii) <u>Tổng số phiếu biểu quyết cho từng vấn đề biểu quyết, trong đó ghi rõ phương thức, tổng số phiếu hợp lệ, không hợp lệ, tán thành, không tán thành và không có ý kiến; tỷ lệ tương ứng trên tổng số phiếu biểu quyết của Cổ Đông dự họp; và</u>            (ix) <u>Các vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua tương ứng</u>            (x) Tên đầy đủ, chữ ký của Chủ tọa và thư ký.         </p>	<p>           Chủ tọa cuộc họp ĐHĐCĐ phải chịu trách nhiệm lập biên bản họp. Biên bản họp ĐHĐCĐ phải được công bố trên trang thông tin điện tử của Tập đoàn trong thời hạn hai mươi bốn (24) giờ và gửi cho tất cả các Cổ Đông trong vòng mười lăm (15) ngày khi cuộc họp ĐHĐCĐ kết thúc. Biên bản này sẽ được xem là minh chứng về các nội dung của cuộc họp, ngoại trừ có sự phản đối được đưa ra một cách hợp lệ đối với nội dung của biên bản họp trong vòng mười (10) ngày kể từ ngày gửi đi. Biên bản phải được làm bằng tiếng Việt (trong trường hợp cần thiết có thể được lập hoặc/và dịch sang tiếng nước ngoài) có đầy đủ chữ ký của Chủ tọa và thư ký cuộc họp, và được soạn thảo phù hợp với quy định của Luật Doanh Nghiệp và Điều Lệ này. Biên bản, các ghi chép, số ký nhận         </p>	<p>           Phù hợp Luật Doanh nghiệp 2014         </p>
25. Điều 25.2				



		<p>Đông và đại diện ủy quyền của họ tham dự buổi họp phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Tập đoàn.</p>	
26.	<p>Điều 26</p>	<p>Các Cổ Đông, thành viên HĐQT, TGD, BKS có quyền yêu cầu Toà án hoặc Trọng tài xem xét, hủy bỏ quyết định của ĐHĐCĐ phù hợp với quy định của Điều 107, Luật Doanh Nghiệp. Trường hợp quyết định của ĐHĐCĐ bị hủy bỏ theo quyết định của Toà án hoặc Trọng tài, người triệu tập cuộc họp ĐHĐCĐ bị hủy bỏ có thể xem xét tổ chức lại cuộc họp ĐHĐCĐ trong vòng ba mươi (30) ngày theo trình tự, thủ tục quy định tại Luật Doanh Nghiệp và Điều Lệ này.</p>	<p>Đề phù hợp Luật Doanh nghiệp 2014 về các trường hợp và thời hạn để cổ đông, nhóm cổ đông yêu cầu hủy bỏ Nghị quyết ĐHĐCĐ.</p>
27.	<p>Điều 27.1</p>	<p>Số thành viên của HĐQT sẽ không ít hơn 5 người và không nhiều hơn 11 người (hoặc một số lượng khác phù hợp với Pháp luật tại từng thời điểm). Thành viên của HĐQT không nhất thiết phải là Cổ Đông của Tập đoàn hoặc có quốc tịch Việt Nam hoặc cư trú tại Việt Nam và cần đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện quy định tại điều 110 Luật Doanh Nghiệp. Nhiệm kỳ của HĐQT là năm (5) năm. Tổng số thành viên HĐQT độc lập không điều hành phải chiếm ít nhất một phần ba (1/3) tổng số</p>	<p>Số thành viên của HĐQT sẽ không ít hơn 5 ba (3) người và không nhiều hơn mười một (11) người (hoặc một số lượng khác phù hợp với Pháp luật tại từng thời điểm). Thành viên của HĐQT không nhất thiết phải là Cổ Đông của Tập đoàn hoặc có quốc tịch Việt Nam hoặc cư trú tại Việt Nam và cần đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện quy định tại điều 110 Luật Doanh Nghiệp. Nhiệm kỳ của HĐQT là năm (5) năm. Tổng số thành viên HĐQT độc lập không điều hành phải chiếm ít</p>

	thành viên HĐQT. Số lượng tối thiểu thành viên HĐQT độc lập không điều hành được xác định theo phương thức làm tròn xuống.	nhất một phần ba (1/3) tổng số thành viên HĐQT. Số lượng tối thiểu thành viên HĐQT độc lập không điều hành được xác định theo phương thức làm tròn xuống.	Do Luật Doanh nghiệp 2014 không bắt buộc bầu thành viên HĐQT bằng phương thức bầu đôn phiếu như Luật Doanh nghiệp 2005.
28.	Điều 27.2 Việc biểu quyết bầu thành viên HĐQT phải được thực hiện theo phương thức bầu đôn phiếu, theo đó mỗi Cổ Đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số Cổ Phần sở hữu nhân (x) với số thành viên được bầu của HĐQT và Cổ Đông có quyền đôn hết tổng số phiếu bầu của mình cho một (1) hoặc một số ứng cử viên	Việc biểu quyết bầu thành viên HĐQT được thực hiện theo phương thức bầu <u>phổ thông đầu phiếu hoặc bầu đôn phiếu, tùy theo quyết định hoặc quy chế bầu cử do ĐHCĐ phê duyệt từ từng thời điểm, theo đó mỗi Cổ Đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số Cổ Phần sở hữu nhân (x) với số thành viên được bầu của HĐQT và Cổ Đông có quyền đôn hết tổng số phiếu bầu của mình cho một (1) hoặc một số ứng cử</u>	
29.	Điều 27.4 Các Cổ Đông có quyền góp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên HĐQT theo quy định của Pháp luật. Cổ Đông hoặc nhóm Cổ Đông nắm giữ từ 10% đến dưới 30% được đề cử hai (2) thành viên; từ 30% đến dưới 50% được đề cử ba (3) thành viên; từ 50% đến dưới 65% được đề cử bốn (4) thành viên và nếu từ 65% trở lên được đề cử đủ số ứng viên. Trường hợp số lượng các ứng viên HĐQT thông	Bổ khoản này	Cho phù hợp với phương thức bầu phổ thông đầu phiếu

		qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, HĐQT đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo một cơ chế do Tập đoàn quy định. Cơ chế đề cử hay cách thức HĐQT đương nhiệm đề cử ứng cử viên HĐQT phải được công bố rõ ràng và phải được ĐHĐCĐ thông qua trước khi tiến hành đề cử.	
30. Điều 31.4	Các cuộc họp HĐQT quy định tại Điều 31.3 phải được tiến hành trong thời hạn mười lăm (15) ngày kể từ ngày nhận được yêu cầu họp HĐQT. Nếu Chủ tịch không triệu tập họp thì người yêu cầu tại khoản 31.3 Điều này có quyền tự mình triệu tập họp HĐQT.	Các cuộc họp HĐQT quy định tại Điều 31.3 phải được tiến hành trong thời hạn <del>mười lăm</del> (15) <u>bảy</u> (07) ngày kể từ ngày nhận được yêu cầu họp HĐQT. Nếu Chủ tịch không triệu tập họp thì người yêu cầu tại khoản 31.3 Điều này có quyền tự mình triệu tập họp HĐQT.	Phù hợp Luật Doanh nghiệp 2014
31. Điều 31.8	Số thành viên tham dự tối thiểu. Cuộc họp chỉ có thể được tiến hành và thông qua các nghị quyết khi có ít nhất ba phần tư (3/4) số thành viên của HĐQT có mặt trực tiếp hoặc thông qua thành viên thay thế. Trường hợp không đủ số thành viên dự họp theo quy định, cuộc họp phải được triệu tập lại trong thời hạn mười lăm (15) ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp triệu tập lại được tiến hành nếu có hơn một nửa (1/2) số thành viên HĐQT dự họp.	Số thành viên tham dự tối thiểu. Cuộc họp chỉ có thể được tiến hành và thông qua các nghị quyết khi có ít nhất <u>từ</u> ba phần tư (3/4) <u>tổng</u> số thành viên của HĐQT có mặt trực tiếp hoặc thông qua thành viên thay thế. Trường hợp không đủ số thành viên dự họp theo quy định, cuộc họp phải được triệu tập lại trong thời hạn <del>mười lăm</del> (15) <u>bảy</u> (07) ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp triệu tập lại được tiến hành nếu có hơn một nửa (1/2) số thành viên HĐQT dự họp.	Phù hợp Luật Doanh nghiệp 2014
32. Điều 31.11	Điều quyết đa số. HĐQT sẽ thông qua nghị quyết và ra quyết định theo đa số (hơn 50%) trên số thành viên HĐQT tham dự họp. Trường hợp số phiếu tán thành và phản đối ngang bằng nhau, thì Chủ tịch HĐQT sẽ có một lá phiếu quyết định.	Điều quyết đa số. HĐQT sẽ thông qua <u>nghị quyết</u> và ra Nghị quyết <u>định</u> theo đa số (hơn 50%) trên số thành viên HĐQT tham dự họp <u>trừ trường hợp bất nhiệm TGD như được quy định tại Điều 33.5 của Điều Lệ này</u> . Trường hợp số phiếu tán	Đề phù hợp với thuật ngữ sử dụng



			thành và phản đối ngang bằng nhau, thì Chủ tịch HĐQT sẽ có một lá phiếu quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của Chủ tịch HĐQT.	trong Luật Doanh nghiệp 2014
33.	Điều 31.12	Việc bỏ phiếu của người vắng mặt. Các thành viên HĐQT vắng mặt có thể biểu quyết về nghị quyết của HĐQT bằng phương thức bỏ phiếu bằng văn bản. Những phiếu bằng văn bản này phải được gửi tới Chủ tịch hoặc nếu không gửi được cho Chủ tịch thì gửi cho thư ký của Chủ tịch ít nhất một (1) tiếng trước thời gian quy định tại buổi họp.	Việc bỏ phiếu của người vắng mặt. Các thành viên HĐQT vắng mặt có thể biểu quyết về nghị quyết của HĐQT bằng phương thức bỏ phiếu <u>thông qua thư, fax, thư điện tử</u> . Những phiếu bằng văn bản phải được gửi tới Chủ tịch hoặc nếu không gửi được cho Chủ tịch thì gửi cho thư ký của Chủ tịch, <u>những phiếu thông qua fax, thư điện tử phải được gửi đến hòm thư chính thức hoặc số fax chính thức của Tập đoàn</u> ít nhất một (1) tiếng trước thời gian quy định tại buổi họp.	Đề phù hợp với các quy định của Luật Doanh nghiệp 2014 về các trường hợp thành viên HĐQT được coi là tham dự và biểu quyết tại cuộc họp HĐQT.
34.	Điều 31.15	Biên bản cuộc họp. Chủ tịch HĐQT có trách nhiệm chuyển biên bản họp HĐQT cho các thành viên và những biên bản đó sẽ phải được xem như những bằng chứng xác thực về công việc đã được tiến hành trong các cuộc họp đó trừ khi có ý kiến	Biên bản cuộc họp. <u>Các cuộc họp của HĐQT phải được ghi biên bản và có thể ghi âm, ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác</u> . Chủ tịch HĐQT có trách nhiệm chuyển biên bản họp HĐQT cho các thành viên và những biên bản đó sẽ phải	Đề phù hợp với quy định của Luật



37.	<p>Điều 35.4</p> <p>Hợp đồng hoặc giao dịch giữa Tập đoàn với các đối tượng quy định tại điều 120 khoản 1 Luật Doanh Nghiệp sẽ không bị vô hiệu, nếu:</p> <p>a) Được HĐQT chấp thuận đối với hợp đồng, giao dịch có giá trị từ dưới 20% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính được kiểm toán gần nhất của Tập đoàn. Trong trường hợp này, người đại diện theo pháp</p>	<p>Tư vấn về thủ tục của các cuộc họp;</p> <p>Đảm bảo các Nghị quyết của ĐHQĐ, HĐQT phù hợp với luật pháp;</p> <p>Cung cấp các thông tin tài chính, bản sao biên bản họp HĐQT và các thông tin khác cho thành viên của HĐQT và BKS.</p> <p>Thư ký Tập đoàn có trách nhiệm bảo mật thông tin theo các quy định của pháp luật và Điều Lệ Tập đoàn.</p>	<p>Tư vấn về thủ tục của các cuộc họp;</p> <p>Đảm bảo các Nghị quyết của ĐHQĐ, HĐQT phù hợp với luật pháp;</p> <p>Cung cấp các thông tin tài chính, bản sao biên bản họp HĐQT và các thông tin khác cho thành viên của HĐQT và KSV.</p> <p><u>Hỗ trợ thành viên HĐQT trong việc thực hiện các quyền và nghĩa vụ được giao;</u></p> <p><u>Hỗ trợ HĐQT trong áp dụng và thực hiện nguyên tắc quản trị Tập đoàn;</u></p> <p><u>Hỗ trợ Tập đoàn trong xây dựng quan hệ Cổ Đông và bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Cổ Đông;</u></p> <p><u>Hỗ trợ Tập đoàn trong việc tuân thủ đúng các nghĩa vụ cung cấp thông tin, công khai hóa thông tin và thủ tục hành chính.</u></p> <p><u>Các quyền và nghĩa vụ khác tùy vào quyết định của Chủ tịch HĐQT tại từng thời điểm.</u></p> <p>Thư ký Tập đoàn có trách nhiệm bảo mật thông tin theo các quy định của pháp luật và Điều Lệ Tập đoàn.</p>	<p>Thực tế của Tập đoàn.</p>
37.	<p>Hợp đồng hoặc giao dịch giữa Tập đoàn với các đối tượng quy định tại Điều 162.1 Luật Doanh Nghiệp sẽ không bị vô hiệu, nếu:</p> <p>a) Được HĐQT chấp thuận đối với hợp đồng, giao dịch có giá trị từ dưới 20% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính được kiểm toán gần nhất của Tập đoàn. Trong trường hợp này, người đại diện theo</p>	<p>Hợp đồng hoặc giao dịch giữa Tập đoàn với các đối tượng quy định tại Điều 162.1 Luật Doanh Nghiệp sẽ không bị vô hiệu, nếu:</p> <p>a) Được HĐQT chấp thuận đối với hợp đồng, giao dịch có giá trị từ dưới 20% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính được kiểm toán gần nhất của Tập đoàn. Trong trường hợp này, người đại diện theo</p>	<p>Đề phù hợp với quy định của Luật Doanh nghiệp 2014 về</p>	

	<p>luật phải gửi đến các thành viên HĐQT; niêm yết tại trụ sở chính, chi nhánh của Tập đoàn dự thảo hợp đồng hoặc thông báo nội dung chủ yếu của giao dịch. HĐQT quyết định việc chấp thuận hợp đồng hoặc giao dịch trong thời hạn mười lăm (15) ngày, kể từ ngày niêm yết; thành viên có lợi ích liên quan không có quyền biểu quyết.</p> <p>b) Được ĐHĐCĐ chấp thuận đối với những hợp đồng có giá trị bằng hoặc lớn hơn 20% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính được kiểm toán gần nhất của Tập đoàn. Trong trường hợp này, HĐQT trình dự thảo hợp đồng hoặc giải trình về nội dung chủ yếu của giao dịch tại cuộc họp ĐHĐCĐ hoặc lấy ý kiến Cổ Đông bằng văn bản. Cổ Đông có liên quan không có quyền biểu quyết; hợp đồng hoặc giao dịch được chấp thuận khi có số Cổ Đông đại diện 65% tổng số phiếu biểu quyết còn lại đồng ý.</p>	<p>pháp luật Tập đoàn ký hợp đồng phải gửi đến các thành viên HĐQT, KSV về các đối tượng có liên quan đối với hợp đồng, giao dịch đó; niêm yết tại trụ sở chính, chi nhánh của Tập đoàn dự thảo hợp đồng hoặc thông báo nội dung chủ yếu của giao dịch. HĐQT quyết định việc chấp thuận hợp đồng hoặc giao dịch trong thời hạn mười lăm (15) ngày, kể từ ngày niêm yết; thành viên có lợi ích liên quan không có quyền biểu quyết.</p> <p>b) Được ĐHĐCĐ chấp thuận đối với những hợp đồng có giá trị bằng hoặc lớn hơn 20% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính được kiểm toán gần nhất của Tập đoàn. Trong trường hợp này, người đại diện Tập đoàn ký hợp đồng phải thông báo HĐQT và KSV về các đối tượng có liên quan đối với hợp đồng, giao dịch đó; đồng thời kèm theo dự thảo hợp đồng hoặc thông báo nội dung chủ yếu của giao dịch. HĐQT trình dự thảo hợp đồng hoặc giải trình về nội dung chủ yếu của giao dịch tại cuộc họp ĐHĐCĐ hoặc lấy ý kiến Cổ Đông bằng văn bản. Cổ Đông có liên quan không có quyền biểu quyết; hợp đồng hoặc giao dịch được chấp thuận khi có số Cổ Đông đại diện 65% tổng số phiếu biểu quyết còn lại đồng ý.</p>	<p>các văn đề có liên quan đến các hợp đồng, giao dịch phải được ĐHĐCĐ hoặc HĐQT thông qua.</p>
--	---	---	---

38. Điều 35.5	Hợp đồng, giao dịch bị vô hiệu và xử lý theo quy định của pháp luật khi được giao kết hoặc thực hiện mà chưa được chấp thuận theo quy định tại khoản a và khoản b Điều 35.4 Điều Lệ này. Người đại diện theo pháp luật của Tập đoàn, Cổ Đông, thành viên HĐQT hoặc TGD có liên quan phải bồi thường thiệt hại phát sinh, hoàn trả cho Tập đoàn các khoản lợi thu được từ việc thực hiện hợp đồng, giao dịch đó.	Hợp đồng, giao dịch bị vô hiệu và xử lý theo quy định của pháp luật khi được giao kết hoặc thực hiện mà chưa được chấp thuận theo quy định tại khoản a và khoản b Điều 35.4 Điều Lệ này. Người đại diện theo pháp luật của Tập đoàn ký kết hợp đồng, Cổ Đông, thành viên HĐQT hoặc TGD có liên quan phải liên đới bồi thường thiệt hại phát sinh, hoàn trả cho Tập đoàn các khoản lợi thu được từ việc thực hiện hợp đồng, giao dịch đó.	Đề phù hợp với quy định của Luật Doanh nghiệp 2014.
39. Bổ sung Điều 38.2 (xvi) và 38.2 (xvii)	Không quy định	(xvi) <u>Rà soát, kiểm tra và đánh giá hiệu lực và hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ, kiểm toán nội bộ, quản lý rủi ro và cảnh báo sớm của Tập đoàn;</u> (xvii) <u>Có quyền tham dự và tham gia thảo luận tại các cuộc họp ĐHCĐ, HĐQT và các cuộc họp khác của Tập đoàn.</u>	Đề phù hợp với quy định của Luật Doanh nghiệp 2014 về quyền và trách nhiệm của Ban Kiểm soát.
40. Điều 38.3	Cổ Đông năm giữ tối thiểu đến 10% Cổ Phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng có thể tập hợp phiếu bầu vào với nhau để đề cử các ứng viên vào BKS. Cổ Đông hoặc nhóm Cổ Đông năm giữ từ 10% đến dưới 30% được đề cử hai (2) thành viên; từ 30% đến dưới 50% được đề cử ba (3) thành viên; từ 50% đến dưới 65% được đề cử bốn	Cổ Đông năm giữ tối thiểu đến 10% Cổ Phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng có thể tập hợp phiếu bầu vào với nhau để đề cử các ứng viên vào BKS. Cổ Đông hoặc nhóm Cổ Đông năm giữ từ 10% đến dưới 30% được đề cử hai (2) thành viên; từ 30% đến dưới 50% được đề cử ba (3) thành viên; từ 50% đến dưới 65% được đề cử bốn	Do Luật Doanh nghiệp 2014 không bắt buộc bầu



	<p>(4) thành viên và nếu từ 65% trở lên được đề cử đủ số ứng viên. Trường hợp số lượng các ứng viên BKS thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, BKS đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo cơ chế được Tập đoàn quy định tại quy chế của Tập đoàn. Cơ chế BKS đương nhiệm đề cử ứng viên BKS phải được công bố rõ ràng và phải được ĐHĐCĐ thông qua trước khi tiến hành đề cử.</p>	<p>(4) thành viên và nếu từ 65% trở lên được đề cử đủ số ứng viên. Trường hợp số lượng các ứng viên BKS thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, BKS đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo cơ chế được Tập đoàn quy định tại quy chế của Tập đoàn. Cơ chế BKS đương nhiệm đề cử ứng viên BKS phải được công bố rõ ràng và phải được ĐHĐCĐ thông qua trước khi tiến hành đề cử.</p> <p><u>Việc biểu quyết bầu KSV được thực hiện theo phương thức bầu phổ thông đầu phiếu hoặc bầu đơn phiếu, tùy theo quyết định hoặc quy chế bầu cử do ĐHĐCĐ phê duyệt tùy từng thời điểm.</u></p>	<p>Kiểm soát viên bằng phương thức bầu đơn phiếu như Luật Doanh nghiệp 2005</p>
<p>41. Điều 38.5</p>	<p>BKS sẽ có từ ba (03) đến năm (05) thành viên, trong đó số thành viên độc lập sẽ chiếm trên 50% tổng số thành viên của BKS. Trong BKS phải có ít nhất một thành viên là người có chuyên môn về kế toán và không phải là (i) nhân viên trong bộ phận kế toán, tài chính của Tập đoàn hoặc (ii) thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện việc kiểm toán các báo cáo tài chính của Tập đoàn. Thành viên BKS sẽ không cần có quốc tịch Việt Nam và/hoặc cư trú tại Việt Nam, tuy nhiên trong mọi trường hợp ít nhất một thành viên độc lập của BKS phải cư trú tại Singapore, đồng thời ít nhất ½ thành viên BKS phải cư trú tại Việt Nam. Các thành viên BKS không phải là người có liên quan với các thành viên HĐQT, TGD và các Cán Bộ Quản Lý khác của Tập đoàn. Các ứng cử viên được bầu vào BKS phải đảm bảo các yêu cầu về</p>	<p>BKS sẽ có từ ba (03) đến năm (05) thành viên, trong đó số thành viên độc lập sẽ chiếm trên 50% tổng số thành viên của BKS. <u>KSV phải có tiêu chuẩn và điều kiện sau đây (i) Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ và không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật Doanh Nghiệp; (ii) Không phải là vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chi ruột, em ruột của thành viên HĐQT, TGD và Cán Bộ Quản Lý; (iii) Không được giữ chức vụ Cán Bộ Quản Lý; không nhất thiết phải là Cổ Đông hoặc người lao động của Tập đoàn; và (iv) là kiểm toán viên hoặc kế toán viên theo quy định của Pháp luật.</u> Trong BKS phải có ít nhất một thành viên không phải là (i) nhân viên trong bộ phận kế toán, tài chính của Tập đoàn hoặc (ii) thành viên hay nhân viên của</p>	<p>Đề phù hợp với quy định của Luật Doanh nghiệp 2014 về tiêu chuẩn và điều kiện của Kiểm soát viên, Trưởng Ban kiểm</p>

	<p>điều kiện và cơ chế lựa chọn thành viên BKS quy định cụ thể tại Quy chế bầu cử thành viên BKS được ĐHĐCĐ thông qua. BKS phải chỉ định một thành viên là Cố Đông Tập đoàn làm Trưởng ban. Trưởng BKS là người có chuyên môn về kế toán. Trưởng BKS có các quyền và trách nhiệm sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>(i) Triệu tập cuộc họp BKS và hoạt động với tư cách là Trưởng BKS;</li> <li>(ii) Yêu cầu Tập đoàn cung cấp các thông tin liên quan để báo cáo các thành viên của BKS;</li> <li>(iii) Lập và ký báo cáo của BKS sau khi đã tham khảo ý kiến của HĐQT để trình lên ĐHĐCĐ.</li> </ul>	<p>công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện việc kiểm toán các báo cáo tài chính của Tập đoàn. <u>KSV</u> sẽ không cần có quốc tịch Việt Nam và/hoặc cư trú tại Việt Nam, tuy nhiên trong mọi trường hợp ít nhất một <u>KSV</u> độc lập của BKS phải cư trú tại Singapore, đồng thời ít nhất ½ thành viên BKV phải cư trú tại Việt Nam. Các <u>KSV</u> không phải là người có liên quan với các thành viên HĐQT, TGD và các Cán Bộ Quản Lý khác của Tập đoàn. Các ứng cử viên được bầu vào BKS phải đảm bảo các yêu cầu về điều kiện và cơ chế lựa chọn <u>KSV</u> quy định cụ thể tại Quy chế bầu cử <u>KSV</u> được ĐHĐCĐ thông qua. BKS phải chỉ định một thành viên là Cố Đông Tập đoàn làm Trưởng ban. <u>Trưởng BKS là người có chuyên môn về kế toán, phải là kế toán viên hoặc kiểm toán viên chuyên nghiệp và phải làm việc chuyên trách tại Tập đoàn.</u> Trưởng BKS có các quyền và trách nhiệm sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>(i) Triệu tập cuộc họp BKS và hoạt động với tư cách là Trưởng BKS;</li> <li>(ii) Yêu cầu Tập đoàn cung cấp các thông tin liên quan để báo cáo các thành viên của BKS;</li> <li>(iii) Lập và ký báo cáo của BKS sau khi đã tham khảo ý kiến của HĐQT để trình lên ĐHĐCĐ.</li> </ul>	soát.
42. Điều 38.8	<p>Tư cách thành viên BKS bị chấm dứt trong các trường hợp sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>(i) Nếu thành viên đó bị Pháp luật cấm thực hiện vai trò thành viên BKS;</li> <li>(ii) Nếu thành viên đó từ chức và gửi thông báo tới trụ sở</li> </ul>	<p>Tư cách <u>KSV</u> bị chấm dứt trong các trường hợp sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>(i) Nếu thành viên đó bị Pháp luật cấm thực hiện vai trò thành <u>KSV</u>;</li> <li>(ii) Nếu thành viên đó từ chức và gửi thông báo tới trụ sở</li> </ul>	Đề phù hợp quy định của Luật

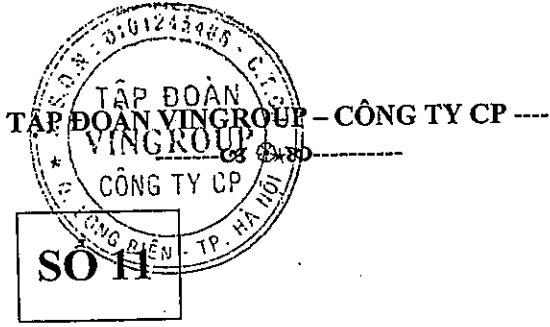
		<p>chính của Tập đoàn; Thành viên bị ảnh hưởng của sự rối loạn tâm thần và các thành viên khác của BKS nhận thấy thành viên đó không đủ năng lực hành vi; Nếu thành viên đó trong mười hai tháng liên tiếp vắng mặt trong các cuộc họp của BKS mà không được phép của BKS và BKS quyết nghị rằng vị trí của người đó bị bỏ trống.</p> <p>(iii)</p> <p>(iv)</p> <p>(v)</p>	<p>chính của Tập đoàn; Thành viên bị ảnh hưởng của sự rối loạn tâm thần và các thành viên khác của BKS nhận thấy thành viên đó không đủ năng lực hành vi; Nếu thành viên đó trong mười hai tháng (06) (12) liên tiếp vắng mặt trong các cuộc họp của BKS mà không được phép của BKS và BKS quyết nghị rằng vị trí của người đó bị bỏ trống.</p> <p>(iii)</p> <p>(iv)</p> <p>(v)</p>	<p>Doanh nghiệp 2014.</p>
<p>43. Điều 48</p>	<p>48.1 HĐQT sẽ quyết định thông qua Con dấu chính thức của Tập đoàn và HĐQT có thể xác định, phù hợp với quy định Pháp luật, nội dung của Con dấu.</p> <p>48.2 TGD Tập đoàn chịu trách nhiệm quản lý và sử dụng Con dấu phù hợp với quy định Pháp luật hiện hành.</p>	<p>48.1 HĐQT sẽ quyết định thông qua sử dụng Con dấu chính thức của Tập đoàn <u>tùy từng thời điểm</u> và HĐQT có thể xác định, phù hợp với quy định Pháp luật, nội dung của Con dấu.</p> <p>48.2 TGD Tập đoàn chịu trách nhiệm quản lý và sử dụng Con dấu phù hợp với quy định Pháp luật hiện hành.</p>	<p>ĐHĐCĐ Tập đoàn.</p> <p>ĐHĐCĐ Tập đoàn.</p>	<p>Luật Doanh nghiệp 2014 quy định doanh nghiệp có quyền quyết định về hình thức, số lượng và nội dung con dấu của doanh nghiệp.</p>

44. Điều 50.2	Quyết định giải thể Tập đoàn trước thời hạn (hoặc gia hạn) phải được ĐHĐCĐ thông qua và được HĐQT thực hiện, và phải được thông báo tới cơ quan nhà nước có thẩm quyền xin phê chuẩn nếu cần thiết. Thông báo này phải được thực hiện phù hợp với quy định của Điều 158 của Luật Doanh Nghiệp.	<u>Ngũ</u> quyết định giải thể Tập đoàn trước thời hạn (hoặc gia hạn) phải được ĐHĐCĐ thông qua và được HĐQT thực hiện, và phải được thông báo tới cơ quan nhà nước có thẩm quyền xin phê chuẩn nếu cần thiết. Thông báo này phải được thực hiện phù hợp với quy định của Điều 158 <u>202</u> của Luật Doanh Nghiệp.	Đề phù hợp với định của Luật Doanh nghiệp 2014.
45. Điều 51.2	Thời hạn hoạt động sẽ được gia hạn bằng một Nghị quyết có hiệu lực được các Cổ Đông đại diện cho ít nhất 65% số Cổ Phần phổ thông có quyền biểu quyết có mặt tại ĐHĐCĐ thông qua.	Thời hạn hoạt động sẽ được gia hạn bằng một Nghị quyết có hiệu lực được các Cổ Đông đại diện cho ít nhất <u>51%</u> số Cổ Phần phổ thông có quyền biểu quyết có mặt tại ĐHĐCĐ thông qua.	Đề phù hợp với định của Luật Doanh nghiệp 2014.
46. Điều 56.1	Việc sửa đổi và bổ sung Điều Lệ phải được xem xét và quyết định bởi các Cổ Đông đại diện cho ít nhất 75% tổng giá trị cổ phần có quyền biểu quyết tham gia trực tiếp hoặc ủy quyền có mặt tại ĐHĐCĐ hoặc được thông qua theo hình thức lấy ý kiến bằng văn bản theo quy định của Điều Lệ này.	Việc sửa đổi và bổ sung Điều Lệ phải được xem xét và quyết định bởi các Cổ Đông đại diện cho ít nhất <u>75%</u> tổng giá trị cổ phần có quyền biểu quyết tham gia trực tiếp hoặc ủy quyền có mặt tại ĐHĐCĐ hoặc được thông qua theo hình thức lấy ý kiến bằng văn bản theo quy định của Điều Lệ này.	Đề phù hợp với định của Luật Doanh nghiệp 2014 về điều kiện thông qua Nghị quyết ĐHĐCĐ.

<p>47. Điều 57.1</p>	<p>Điều Lệ này gồm 18 chương với 57 Điều là bản Điều Lệ hợp pháp và chính thức của Tập đoàn, thay thế các bản trước đây. Điều Lệ này được ĐHQCD Tập đoàn thông qua ngày 11 tháng 09 năm 2013 và cùng chấp thuận hiệu lực toàn văn của Điều Lệ này. Điều Lệ này có hiệu lực kể từ ngày được ĐHQCD thông qua.</p>	<p>Điều Lệ này gồm 18 chương với 57 Điều là bản Điều Lệ hợp pháp và chính thức của Tập đoàn, thay thế các bản trước đây. Điều Lệ này được ĐHQCD Tập đoàn thông qua ngày tháng năm 2015 và cùng chấp thuận hiệu lực toàn văn của Điều Lệ này. Điều Lệ này có hiệu lực kể từ ngày được ĐHQCD thông qua <u>01/07/2015</u></p>	<p>Điều chỉnh cho phù hợp.</p>
----------------------	---	--	--------------------------------

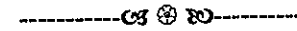






CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



Hà Nội, ngày 02 tháng 4 năm 2015

## BÁO CÁO TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI DỰ ÁN NĂM 2014

Kính gửi: **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

### A. CÁC DỰ ÁN TẠI HÀ NỘI

#### 1. DỰ ÁN "TỔ HỢP TTTM, GIÁO DỤC VÀ CĂN HỘ - ROYAL CITY"

##### 1.1. THÔNG TIN CƠ BẢN VỀ DỰ ÁN

- Vị trí dự án: Số 72A Nguyễn Trãi, Phường Thượng Đình, Quận Thanh Xuân, Hà Nội.
- Diện tích khu đất: 120.942 m<sup>2</sup>.
- Các công trình thuộc tổ hợp bao gồm:
  - 6 khu nhà ở cao tầng để bán;
  - 3 khu trường học, nhà trẻ;
  - Trung tâm thương mại, dịch vụ: Đây là khu TTTM và dịch vụ lớn nhất Việt Nam với diện tích gần 250.000m<sup>2</sup> sàn, bao gồm 2 tầng hầm và 2 tầng nổi;
  - Tổng thể Dự án có 5 tầng hầm, trong đó ngoài 2 tầng hầm dành riêng để làm trung tâm thương mại, còn 3 tầng hầm còn lại để xe;
- Tổng mức đầu tư: Khoảng trên 18.180 tỷ đồng.
- Tỷ lệ lợi ích tại ngày 31/12/2014 của Tập đoàn Vingroup tại Dự án là 98,36%.

##### 1.2. TIẾN ĐỘ TRIỂN KHAI

Hiện nay, cơ bản dự án đã hoàn thành.

- TTTM Vincom Mega Mall Royal City (tại 2 tầng hầm B1, B2 và tầng L1, tầng L2 của các tòa nhà) và các tầng hầm để xe (tại B3, B4, B5) đã đi vào hoạt động ổn định;
- Các khối trường: trường Mầm non BVIS, trường Tiểu học BVIS và trường Trung học BVIS đã hoạt động ổn định;
- Các Nhà từ R1 đến R5: đã hoàn thiện cơ bản nội và ngoại thất các căn hộ, khách hàng đã nhận bàn giao để sử dụng;
- Nhà R6: đã hoàn thành công tác hoàn thiện mặt ngoài. Đang tiếp tục triển khai thi công phần nội thất bên trong tòa nhà để kịp bàn giao cho khách hàng đúng cam kết tiến độ.

#### 2. DỰ ÁN "TỔ HỢP TTTM, Y TẾ - GIÁO DỤC VÀ CĂN HỘ TIMES CITY"

##### 2.1. THÔNG TIN CƠ BẢN VỀ DỰ ÁN

- Vị trí dự án: Số 458 đường Minh Khai, quận Hai Bà Trưng và số 25, Ngõ 13 đường Lĩnh Nam, quận Hoàng Mai, Hà Nội.
- Diện tích khu đất: 360.367 m<sup>2</sup>
- Các công trình thuộc dự án:
  - Các công trình nhà ở cao tầng;

- Các công trình Hạ tầng xã hội: trường Mầm non, trường phổ thông liên cấp Vinschool (tiểu học, THCS, THPT), Bệnh viện đa khoa quốc tế Vinmec;
- Các công trình công cộng thương mại dịch vụ, văn phòng hỗn hợp.
- **Tổng mức đầu tư:** Khoảng trên 30.300 tỷ đồng (đã bao gồm chi phí đầu tư cho dự án Bệnh viện Đa khoa Quốc tế Vinmec).
- **Tỷ lệ lợi ích tại ngày 31/12/2014 của Tập đoàn Vingroup tại Dự án là 95,21%.**

## 2.2. TIẾN ĐỘ TRIỂN KHAI

Hiện nay, Dự án đang triển khai thi công các hạng mục công trình với tiến độ đạt được như sau:

- Công trình Bệnh viện Đa Khoa Quốc tế Vinmec với quy mô 546 giường bệnh trên diện tích đất khoảng 2,47 ha đã hoạt động ổn định từ đầu năm 2012;
- TTTM Vincom Mega Mall Times City (tại tầng hầm B1 và tầng L1, tầng L2 của các tòa nhà) và các tầng hầm để xe (tại B2, B3) trải rộng trên diện tích gần 09 ha bên dưới các tòa nhà từ T1 đến T11 đã đi vào hoạt động từ cuối năm 2013;
- Hệ thống trường mầm non, trường phổ thông liên cấp Vinschool Times City đã hoàn thành và tuyển sinh và khai giảng trong năm 2014;
- Đã xây dựng và hoàn thiện tổng cộng 12 tòa nhà (có chiều cao từ 27 đến 35 tầng), một số lượng lớn khách hàng đã nhận bàn giao căn hộ để sử dụng với nhiều tiện ích phục vụ cư dân như bể bơi bốn mùa (rộng khoảng 4.000 m<sup>2</sup>); lounge tiếp khách tại từng tòa nhà; các sân chơi thể thao (tennis, bóng rổ, bóng đá);
- Công ty vẫn đang tiến hành các phần công việc thi công lắp đặt nội thất bên trong các căn hộ đảm bảo bàn giao cho khách hàng theo đúng tiến độ cam kết;
- Hệ thống hạ tầng kỹ thuật, cây xanh, hồ nước cảnh quan đi liền với khu vực xây dựng các tòa nhà từ T1 đến T11 đã hoàn thành;
- Trên cơ sở thành công của giai đoạn 1, Vingroup đang triển khai giai đoạn 2 của dự án với tên gọi "Khu đô thị Vinhomes Times City - Park Hill". Nhằm tới các đối tượng khách hàng có thu nhập cao, thuộc phân khúc cao cấp, Dự án Khu đô thị Vinhomes Times City - Park Hill được xây dựng dựa trên thiết kế căn hộ hướng tới thiên nhiên, cùng nhiều tiện ích sống cộng hưởng cho cư dân của Vinhomes Times City.

## 3. DỰ ÁN KHU ĐÔ THỊ VINHOMES RIVERSIDE 2 – QUY MÔ 96HA TẠI QUẬN LONG BIÊN:

### 3.1. THÔNG TIN CƠ BẢN VỀ DỰ ÁN

- **Vị trí dự án:** trên địa bàn 2 phường: Phúc Đồng, Việt Hưng thuộc quận Long Biên, Hà Nội (nằm sát với Khu đô thị sinh thái Vinhomes Riverside).
- **Quy mô dự án:** khoảng 96 ha.
- **Mục tiêu đầu tư:** Xây dựng khu đô thị sinh thái và dịch vụ đẳng cấp, kết nối với Khu đô thị sinh thái Vinhomes Riverside.
- **Các hạng mục chính:** khu biệt thự, nhà vườn, trường học...
- **Tỷ lệ lợi ích tại ngày 31/12/2014 của Tập đoàn Vingroup tại Dự án là 100%.**

### 3.2. TIẾN ĐỘ TRIỂN KHAI

- Đã được UBND TP.Hà Nội chấp thuận giao nghiên cứu lập Quy hoạch chi tiết, lập dự án và thực hiện đầu tư để thanh toán cho dự án BT xây dựng tuyến đường bộ trên cao đường Vành đai 2 từ cầu Vĩnh Tuy đến Ngã Tư Sở;
- Dự án đã được UBND TP phê duyệt điều chỉnh cục bộ Quy hoạch chi tiết, tỷ lệ 1/500;
- Dự án đang được thực hiện công tác GPMB.



#### **4. DỰ ÁN KHU ĐÔ THỊ QUY MÔ KHOẢNG 130 HA TẠI HUYỆN ĐAN PHƯỢNG:**

##### **4.1. THÔNG TIN CƠ BẢN VỀ DỰ ÁN**

- Vị trí dự án: Trên địa bàn 2 xã: Liên Trung, Tân Hội thuộc huyện Đan Phượng, Hà Nội.
- Quy mô dự án: khoảng 130 ha.
- Mục tiêu đầu tư: Xây dựng khu đô thị sinh thái và dịch vụ đẳng cấp.
- Các hạng mục chính: Khu trường học, khu biệt thự, nhà vườn.
- Tỷ lệ lợi ích tại ngày 31/12/2014 của Tập đoàn Vingroup tại Dự án là 100%.

##### **4.2. TIẾN ĐỘ TRIỂN KHAI**

- Đã được UBND TP.Hà Nội chấp thuận giao nghiên cứu lập Quy hoạch chi tiết, lập dự án và thực hiện đầu tư để thanh toán cho dự án BT xây dựng tuyến đường bộ trên cao đường Vành đai 2 từ cầu Vĩnh Tuy đến Ngã Tư Sở;
- Dự án hiện đã được phê duyệt Nhiệm vụ Quy hoạch chi tiết, tỷ lệ 1/500 và đang triển khai xin phê duyệt Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500;
- Các thông tin dự án sẽ được cập nhật sau khi Quy hoạch chi tiết 1/500 được phê duyệt.

#### **5. DỰ ÁN 54A NGUYỄN CHÍ THANH - HÀ NỘI:**

##### **5.1. THÔNG TIN CƠ BẢN VỀ DỰ ÁN**

- Vị trí dự án: 54A, Nguyễn Chí Thanh, Quận Đống Đa, Hà Nội.
- Quy mô dự án: khoảng 1,3 ha.
- Mục tiêu đầu tư: Xây dựng khu văn phòng cho thuê, dịch vụ thương mại, căn hộ đẳng cấp, khớp nối đồng bộ hạ tầng kỹ thuật với khu dân cư hiện có, đảm bảo phát triển ổn định, bền vững. Cân đối nhu cầu về dịch vụ công cộng, hạ tầng xã hội cho khu vực và thành phố Hà Nội, tạo bộ mặt kiến trúc cảnh quan và nâng cao chất lượng sống cho dân cư trong khu vực.
- Các hạng mục chính: Tổng diện tích sàn xây dựng tầng nổi: 162.522m<sup>2</sup> trong đó:
  - Tầng 1 đến tầng 6: Chức năng Trung tâm thương mại, dịch vụ, tổng diện tích sàn là: 43.020 m<sup>2</sup>
  - Tầng 7: Chức năng trung tâm thương mại, dịch vụ, căn hộ và văn phòng, tổng diện tích sàn là: 7.170 m<sup>2</sup>; trong đó tổng số căn hộ là 10 căn hộ có diện tích 1.218m<sup>2</sup>, diện tích văn phòng là 2665m<sup>2</sup>
  - Tầng 8A đến tầng 30A: Chức năng văn phòng, tổng diện tích sàn là: 61.295 m<sup>2</sup>
  - Tầng 8B đến 30B chức năng căn hộ, tổng số lượng 368 căn hộ, tổng diện tích sàn xây dựng phần chung cư : 51.037 m<sup>2</sup>.
- Tổng mức đầu tư: Khoảng 3.000 tỷ đồng.
- Tỷ lệ lợi ích tại ngày 31/12/2014 của Tập đoàn Vingroup tại Dự án là 98,08%.

##### **5.2. TIẾN ĐỘ TRIỂN KHAI**

- Dự án đã được UBND Thành Phố Hà Nội cấp giấy chứng nhận đầu tư;
- UBND quận Đống Đa chấp thuận đầu tư dự án phát triển nhà ở theo quy định của Nghị định 71;
- Dự án đã được Sở Xây dựng cấp giấy phép xây dựng;
- Hiện nay dự án đã thi công xong phần móng và triển khai thi công phần thân, cụ thể: Đang thi công hoàn thiện đến tầng 10 và thi công hạng mục BTCT phần thân đến tầng 18.

## **B. DỰ ÁN TẠI TỈNH HƯNG YÊN**

### **DỰ ÁN KHU ĐÔ THỊ SINH THÁI DREAM CITY**

- **Vị trí dự án:** tại 2 xã Long Hưng và Nghĩa Trụ, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên
  - **Quy mô dự án:** khoảng hơn 400 ha.
  - **Mục tiêu đầu tư:** Xây dựng khu đô thị sinh thái và dịch vụ đẳng cấp
  - **Các hạng mục chính:** Khu vui chơi giải trí, khu du lịch sinh thái, thể thao, nghỉ dưỡng, biệt thự nhà vườn, khách sạn và nhà nghỉ đẳng cấp.
  - **Tình hình triển khai:**
    - Là dự án đối ứng được giao để thanh toán cho các dự án BT đã được UBND Tỉnh Hưng Yên chấp thuận giao cho Tập đoàn Vingroup:
      - o Dự án đầu tư xây dựng Khu liên hợp thể thao tỉnh;
      - o Dự án đường trục Bắc Nam tỉnh Hưng Yên;
      - o Dự án cải tạo nâng cấp đường 207B;
      - o Đầu tư xây dựng chỉnh trang hạ tầng theo tiêu chí nông thôn mới 2 xã Long Hưng, Nghĩa Trụ và khu trung tâm văn hóa thể thao huyện Văn Giang.
- Các hạng mục trên đã được đóng góp ý kiến của các Bộ Văn hóa Thể thao và Du lịch, Bộ Tài chính, Bộ Xây dựng, Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, UBND tỉnh Hưng Yên.
- Đã phù hợp với quy hoạch và kế hoạch sử dụng đất giai đoạn 2011-2015, được Bộ Tài nguyên và Môi trường thẩm định, các bộ, ngành tham gia ý kiến trình Thủ tướng Chính phủ chấp thuận;
  - Dự án đã được UBND tỉnh Hưng Yên phê duyệt nhiệm vụ lập Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/2000 và Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500.
- **Tỷ lệ lợi ích tại ngày 31/12/2014 của Tập đoàn Vingroup tại Dự án là 100%.**

---

## **C. DỰ ÁN TẠI TP. HỒ CHÍ MINH**

### **DỰ ÁN "VINHOMES CENTRAL PARK"**

#### **1.1. THÔNG TIN CƠ BẢN VỀ DỰ ÁN**

- **Vị trí dự án:** Số 720A Nguyễn Hữu Cánh, Phường 22, Quận Bình Thạnh, Thành Phố Hồ Chí Minh.
- **Diện tích dự án:** ~ 42.2 ha.
- **Mục tiêu đầu tư:** Khu đô thị đa chức năng với hệ thống hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội đồng bộ, hiện đại. Các khu chức năng chính bao gồm: công trình công cộng, công viên cây xanh, khu nhà ở, khu thương mại – dịch vụ, văn phòng làm việc, văn phòng dịch vụ (Officetel) và hệ thống giao thông, hạ tầng kỹ thuật đô thị.
- **Các công trình bao gồm:**
  - 6 khối nhà ở cao từ 38-50 tầng;
  - 11 khối nhà cao từ 38-50 tầng bố trí căn hộ chung cư kết hợp với thương mại dịch vụ và văn phòng dịch vụ;
  - Cao ốc điểm nhấn The Landmark 81 tầng cao nhất Việt Nam;
  - Khu biệt thự gồm 93 căn;
  - Trường phổ thông liên cấp Vinschool: mầm non, tiểu học, trung học cơ sở và trung học phổ thông;
  - Bệnh viện đa khoa quốc tế Vinmec;
  - Tổng thể Dự án có 3 tầng hầm với tổng diện tích 450.000 m<sup>2</sup> sàn xây dựng, trong đó có 45.000 m<sup>2</sup> sàn chức năng thương mại – dịch vụ.
  - Công viên cây xanh tập trung: ~14 ha.
- **Tổng mức đầu tư:** ~ 37.712 tỷ đồng.

- Tỷ lệ lợi ích tại ngày 31/12/2014 của Tập đoàn Vingroup tại Dự án là 74,38%.

## 1.2. TIẾN ĐỘ TRIỂN KHAI

- Dự án đang được triển khai thi công theo đúng kế hoạch đề ra, một số hạng mục của Dự án đã vượt tiến độ dự kiến;
- Các tòa nhà The Central 1, 2, The Park 1 đang thi công phần thân, các tòa nhà The Park 5,6, The Land Mark 1,2,3 đang thi công phần móng;
- Bệnh viện đa khoa quốc tế Vinmec, trường học liên cấp Vinschool đang triển khai xây dựng, dự kiến hoàn thành cuối năm 2015.

## D. CÁC DỰ ÁN TẠI NHA TRANG VÀ CÁC KHU VỰC KHÁC

### 1. DỰ ÁN KHU DU LỊCH VINPEARL BÃI DÀI:

- Vị trí dự án: Khu Du lịch Bắc Bán đảo Cam Ranh, huyện Cam Lâm, Tỉnh Khánh Hòa.
- Quy mô dự án: Diện tích khoảng 26 ha.
- Mục tiêu đầu tư: Xây dựng khu du lịch và nghỉ dưỡng đẳng cấp.
- Các hạng mục công trình chính của dự án: Dự án bao gồm biệt thự với quần thể nhà hàng và khu nghỉ dưỡng sang trọng.
- Tiến độ: Đang hoàn tất các công tác đền bù, giải phóng mặt bằng. Chuẩn bị đầu tư và triển khai xây dựng trong năm 2015, dự kiến đến năm 2016 đưa vào hoạt động.
- Tổng mức đầu tư: 599,94 tỷ đồng
- Tỷ lệ lợi ích tại ngày 31/12/2014 của Tập đoàn Vingroup tại Dự án là 83,57%.

### 2. DỰ ÁN KHU NGHỈ DƯỠNG 5 SAO VINPEARL PREMIUM NHA TRANG BAY:

- Vị trí dự án: Khu vực Vũng Me thuộc Đảo Hòn Tre, phường Vĩnh Nguyên, Thành phố Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa.
- Mục tiêu đầu tư: Xây dựng Khu nghỉ dưỡng đẳng cấp, xây dựng khu biệt thự để bán hoặc kết hợp cho thuê.
- Quy mô dự án: Khu khách sạn 5 sao (502 phòng) và Khu biệt thự sinh thái ven biển (173 căn).
- Tiến độ: Khởi công xây dựng trong quý 3 năm 2014 và đưa vào hoạt động trong quý 2 năm 2015.
- Tổng mức đầu tư: 1.272 tỷ đồng
- Tỷ lệ lợi ích tại ngày 31/12/2014 của Tập đoàn Vingroup tại Dự án là 92,86%.

### 3. DỰ ÁN KHU NGHỈ DƯỠNG 5 SAO VINPEARL PREMIUM GOLF LAND:

- Vị trí dự án: Khu vực Đầm Già thuộc Đảo Hòn Tre, phường Vĩnh Nguyên, Thành phố Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa.
- Mục tiêu đầu tư: Xây dựng Khu nghỉ dưỡng đẳng cấp, xây dựng khu biệt thự để bán hoặc kết hợp cho thuê.
- Quy mô dự án: Khu khách sạn 5 sao (406 phòng) và Khu biệt thự sinh thái ven biển (398 căn).
- Tiến độ: Xây dựng và hoàn thành công trình đưa vào hoạt động vào quý 4 năm 2015.
- Tổng mức đầu tư: 2.330 tỷ đồng
- Tỷ lệ lợi ích tại ngày 31/12/2014 của Tập đoàn Vingroup tại Dự án là 92,86%.

### 4. DỰ ÁN KHU NGHỈ DƯỠNG 5 SAO VINPEARL PHÚ QUÝ:

- Vị trí dự án: Phường Vĩnh Nguyên, Thành phố Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa.
- Mục tiêu đầu tư: Xây dựng Khu nghỉ dưỡng đẳng cấp, xây dựng khu biệt thự để bán hoặc kết hợp cho thuê.
- Quy mô dự án: Khu khách sạn 5 sao (400 phòng) và Khu biệt thự sinh thái ven biển (56 căn).
- Tiến độ: Xây dựng và hoàn thành công trình đưa vào hoạt động vào cuối năm năm 2016.

- Tỷ lệ lợi ích tại ngày 31/12/2014 của Tập đoàn Vingroup tại Dự án là 92,86%.

5. **DỰ ÁN VINPEARL PHÚ QUỐC:**

- Vị trí dự án: Khu Bãi Dài, xã Gành Dầu, huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang.
- Quy mô dự án: Khoảng 304 ha.
- Mục tiêu đầu tư: Xây dựng khu nghỉ dưỡng biển đẳng cấp bao gồm: khu khách sạn 5 sao, khu biệt thự nghỉ dưỡng biển, khu vui chơi giải trí và sân golf.
- Tiến độ:
  - Giai đoạn 1 (Từ năm 2014 đến Quý I năm 2015): Đã hoàn thành và đưa vào hoạt động giai đoạn 1 của dự án vào tháng 11/2014 bao gồm các hạng mục: Khách sạn 5 sao và biệt thự nghỉ dưỡng quy mô 750 phòng, khu văn phòng, khu Spa-Gym, sân golf 27 lỗ, khu vui chơi giải trí, làng ẩm thực và các công trình phụ trợ khác.
  - Giai đoạn 2 (Từ Quý I năm 2015 đến cuối quý III năm 2017): Tiến hành xây dựng phần còn lại khu biệt thự nghỉ dưỡng, khách sạn 5 sao quy mô khoảng 500 phòng, khu thương mại dịch vụ và các công trình phụ trợ còn lại.
- Tổng mức đầu tư: 17.156 tỷ đồng
- Tỷ lệ lợi ích tại ngày 31/12/2014 của Tập đoàn Vingroup tại Dự án là 51,07%.

Ngoài các dự án nêu trên, hiện Tập đoàn Vingroup vẫn đang tiếp tục thực hiện các thủ tục cần thiết để triển khai một số dự án khác và sẽ báo cáo tới Quý vị cổ đông vào thời điểm thích hợp.

**TẬP ĐOÀN VINGROUP – CÔNG TY CP**

**Tổng Giám đốc**

*Nơi nhận:*

*- Như trên;*

*- Lưu Văn phòng Tập đoàn Vingroup.*

(đã ký)

**DƯƠNG THỊ MAI HOA**

Ghi chú: Tài liệu này có thể được sửa đổi, bổ sung thích hợp và trình ĐHĐCĐ xem xét, quyết định tại Đại hội.



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY ỦY QUYỀN

DỰ HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2015

TẬP ĐOÀN VINGROUP – CÔNG TY CP

(Mẫu dành cho cá nhân)

**Kính gửi:** Hội đồng Quản trị Tập đoàn Vingroup – Công ty CP

Hôm nay, ngày...../...../ 2015, tại .....

Tôi tên là: .....

Số CMND/Hộ chiếu:.....Ngày cấp: .....

Nơi cấp:.....

Địa chỉ: .....

Hiện tôi đang sở hữu: ..... (*bằngchữ*:.....) cổ phần của Quý Công ty.

Tôi làm giấy này ủy quyền cho :

Ông/Bà : .....

Chức vụ : .....

Số CMND/Hộ chiếu: .....Ngày cấp:.....

Nơi cấp : .....

Địa chỉ:.....

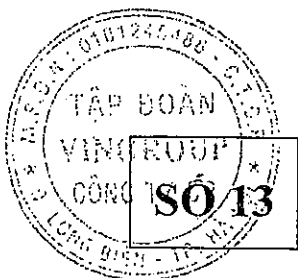
Ông/Bà..... là người đại diện..... cổ phần của tôi, thay mặt tôi dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 của Quý Công ty tổ chức vào ngày 23/4/2015 để thực hiện quyền biểu quyết của cổ đông với số cổ phần được ủy quyền theo quy định của pháp luật.

Giấy ủy quyền này chỉ có hiệu lực trong thời gian tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 của Tập đoàn Vingroup – Công ty CP.

**Người nhận ủy quyền**  
(Ký và ghi rõ họ tên)

**Người ủy quyền**  
(Ký và ghi rõ họ tên)





CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**GIẤY ỦY QUYỀN**

**DỰ HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2015**

**TẬP ĐOÀN VINGROUP – CÔNG TY CP**

**(Mẫu dành cho tổ chức)**

**Kính gửi: Hội đồng Quản trị Tập đoàn Vingroup – Công ty CP**

Hôm nay, ngày...../...../ 2015,

Tên tổ chức : .....

Đại diện bởi:.....Chức vụ : .....

Giấy CNĐKKD số: ..... Ngày cấp: .....

Nơi cấp : .....

Địa chỉ: .....

Hiện chúng tôi đang sở hữu: .....(bằng chữ:.....) cổ phần của Quý Công ty.

Chúng tôi làm giấy này ủy quyền cho :

Ông/Bà : .....

Chức vụ : .....

Số CMND/Hộ chiếu: .....Ngày cấp:.....

Nơi cấp : .....

Địa chỉ:.....

Ông/Bà..... là người đại diện ..... cổ phần của chúng tôi, thay mặt chúng tôi dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 của Quý Công ty tổ chức vào ngày 23/4/2015 để thực hiện quyền biểu quyết của cổ đông với số cổ phần được ủy quyền theo quy định của pháp luật.

Giấy ủy quyền này chỉ có hiệu lực trong thời gian tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 của Tập đoàn Vingroup – Công ty CP.

**Bên nhận ủy quyền**

(Ký và ghi rõ họ tên)

**Bên ủy quyền**

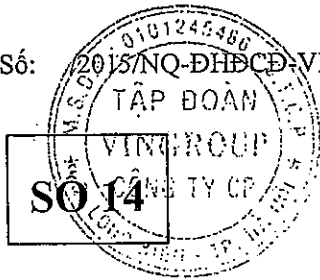
(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu)





Số: 2015/NQ-ĐHĐCĐ-VINGROUP

Hà Nội, ngày tháng năm 2015



(DỰ THẢO)  
NGHỊ QUYẾT

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2015

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG TẬP ĐOÀN VINGROUP – CÔNG TY CP

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 ngày 29/11/2005;
- Luật chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/6/2006;
- Điều lệ Tập đoàn Vingroup – Công ty CP (“Tập đoàn Vingroup”);
- Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 Tập đoàn Vingroup ngày 23/4/2015;
- Biên bản kiểm phiếu cuộc họp Đại hội đồng cổ đông Tập đoàn Vingroup ngày 23/4/2015.

QUYẾT NGHỊ:

1. Thông qua Báo cáo công tác quản lý kinh doanh năm 2014 của Hội đồng quản trị.
2. Thông qua Báo cáo của Ban Giám đốc về tình hình kinh doanh năm 2014.
3. Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát về hoạt động quản lý Công ty năm 2014 của Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc.
4. Thông qua Báo cáo Tài chính năm 2014 đã được kiểm toán.
5. Thông qua phương án sử dụng lợi nhuận sau thuế năm 2014 theo Tờ trình của Hội đồng quản trị tại Đại hội.
6. Thông qua phương án phát hành thêm cổ phần và hoán đổi cổ phần theo Tờ trình của Hội đồng quản trị tại Đại hội.
7. Phê duyệt thù lao cho thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban Kiểm soát theo Tờ trình của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát tại Đại hội.
8. Thông qua việc thay đổi tên viết tắt và bổ sung ngành nghề kinh doanh theo Tờ trình của Hội đồng quản trị tại Đại Hội.
9. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Điều lệ Tập đoàn Vingroup theo Tờ trình của Hội đồng quản trị tại Đại Hội.



## 10. Thi hành nghị quyết

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Các thành viên Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát, Ban Giám đốc căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn chịu trách nhiệm tổ chức và triển khai thực hiện các nội dung Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- UBCKNN, Sở GD&ĐTTPHCM,  
TTLKCKVN;
- Các cổ đông;
- Lưu VP Tập đoàn Vingroup.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

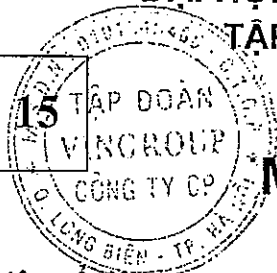
PHẠM NHẬT VƯỢNG



Ghi chú: Tài liệu này có thể được sửa đổi, bổ sung thích hợp và trình ĐHĐCĐ xem xét, quyết định tại Đại hội.

ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2015  
TẬP ĐOÀN VINGROUP – CÔNG TY CP

SỐ 15



MẪU THẺ BIỂU QUYẾT

Họ và tên cổ đông:

Mã số cổ đông:

Số cổ phần sở hữu:

CÁC NỘI DUNG BIỂU QUYẾT:

Chọn đồng ý tất cả các nội dung biểu quyết (tích vào đây)

1. Thông qua Báo cáo công tác quản lý kinh doanh năm 2014 của HĐQT  
 Đồng ý                       Không đồng ý                       Không ý kiến
2. Thông qua Báo cáo của Ban Giám đốc về tình hình kinh doanh năm 2014  
 Đồng ý                       Không đồng ý                       Không ý kiến
3. Thông qua Báo cáo của BKS về hoạt động quản lý Công ty năm 2014 của HĐQT và Ban Giám đốc  
 Đồng ý                       Không đồng ý                       Không ý kiến
4. Thông qua Báo cáo Tài chính năm 2014 đã được kiểm toán  
 Đồng ý                       Không đồng ý                       Không ý kiến
5. Thông qua tờ trình về phương án sử dụng lợi nhuận sau thuế năm 2014  
 Đồng ý                       Không đồng ý                       Không ý kiến
6. Tờ trình phê duyệt lại phương án phát hành thêm cổ phần và hoán đổi cổ phần  
 Đồng ý                       Không đồng ý                       Không ý kiến
7. Tờ trình phê duyệt thù lao cho thành viên HĐQT và BKS  
 Đồng ý                       Không đồng ý                       Không ý kiến



Handwritten mark

8. Thông qua việc thay đổi tên viết tắt và bổ sung ngành nghề kinh doanh theo Tờ trình của Hội đồng quản trị tại Đại Hội

Đồng ý

Không đồng ý

Không ý kiến

9. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Điều lệ Tập đoàn Vingroup theo Tờ trình của Hội đồng quản trị tại Đại Hội

Đồng ý

Không đồng ý

Không ý kiến

Phần chữ ký xác nhận của cổ đông  
(Hoặc người đại diện theo ủy quyền)  
(Ký, ghi rõ họ tên)



*[Handwritten signature]*